

Số: 804/QĐ-HVPNVN

Hà Nội, ngày 10 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học**  
**ngành Truyền thông đa phương tiện**

**GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN PHỤ NỮ VIỆT NAM**

*Căn cứ Quyết định số 1558/QĐ-TTg ngày 18/10/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Học viện Phụ nữ Việt Nam;*

*Căn cứ Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học;*

*Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ đại học ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Quy chế đào tạo trình độ đại học của Học viện Phụ nữ Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 748/QĐ-HVPNVN ngày 04/8/2023 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam;*

*Căn cứ kết quả góp ý, thẩm định của Hội đồng Khoa học và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Phòng Đào tạo.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm chương trình đào tạo trình độ đại học ngành Truyền thông đa phương tiện, mã số: 7320104 (có văn bản chi tiết kèm theo).

**Điều 2.** Phòng Đào tạo, Khoa Truyền thông đa phương tiện và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ khoá tuyển sinh năm học 2023-2024./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- Hội đồng KH&ĐT
- Website Học viện
- Lưu VT.



**Trần Quang Tiến**

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO**  
**TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC NGÀNH TRUYỀN THÔNG ĐA PHƯƠNG TIỆN**  
(Điều chỉnh theo Quyết định số 804/QĐ-HVPNVN ngày 10 tháng 8 năm 2023  
của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam)

**1. Giới thiệu chung về chương trình đào tạo**

- Tên, mã số ngành đào tạo:
  - + Tên tiếng Việt: Truyền thông đa phương tiện
  - + Tên tiếng Anh: Multimedia communication
  - + Mã số ngành đào tạo: 7320104
- Trình độ đào tạo: Đại học
- Thời gian đào tạo chuẩn toàn khoá: 4 năm
- Ngôn ngữ đào tạo: Tiếng Việt
- Văn bằng tốt nghiệp: Bằng cử nhân
- Đơn vị đào tạo và cấp bằng: Học viện Phụ nữ Việt Nam

**2. Điều kiện tuyển sinh**

- Đối tượng tuyển sinh: Theo quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án tuyển sinh đại học của Học viện Phụ nữ Việt Nam công bố đầu năm dương lịch.
- Xét tuyển theo các phương thức: tuyển thẳng, học bạ và theo kết quả thi THPT Quốc gia với các tổ hợp xét tuyển: A00, A01, C00, D01, V, H.

**3. Cấu trúc và nội dung Chương trình đào tạo**

**3.1. Khối lượng kiến thức toàn khóa**

- Tổng số tín chỉ: 121 tín chỉ, chưa kể kiến thức Ngoại ngữ (14 TC), Giáo dục thể chất (3 TC) và Giáo dục quốc phòng (8 TC).
- Phân bổ theo các khối kiến thức như sau:
  - + Giáo dục đại cương: 25 tín chỉ, trong đó các học phần bắt buộc là 21 tín chỉ, các học phần tự chọn là 4 tín chỉ;
  - + Cơ sở ngành: 21 tín chỉ, trong đó các học phần bắt buộc là 15 tín chỉ, các học phần tự chọn là 6 tín chỉ;
  - + Kiến thức ngành: 41 tín chỉ, trong đó các học phần bắt buộc là 29 tín chỉ, các học phần tự chọn là 12 tín chỉ;
    - Kiến thức chuyên sâu ngành: 15 tín chỉ, chia làm 3 chuyên ngành sâu: Thiết kế đa phương tiện; Báo chí đa phương tiện và Truyền thông doanh nghiệp ;
    - Kiến tập nghề nghiệp, thực tập và làm Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp: 19 tín chỉ.
  - Tỷ lệ tín chỉ thực hành, thực tập/ tổng số tín chỉ là : 50% (60/121 tín chỉ).



### 3.2. Khung chương trình đào tạo

| TT                                                                                                               | Mã học phần                   | Tên học phần                                       | Số tín chỉ |    |    |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|----------------------------------------------------|------------|----|----|
|                                                                                                                  |                               |                                                    | Tổng số TC | LT | TH |
| 1. Kiến thức giáo dục đại cương (25 tín chỉ) – không bao gồm Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng và Ngoại ngữ |                               |                                                    |            |    |    |
| 1.1. Lý luận chính trị (11 tín chỉ)                                                                              |                               |                                                    |            |    |    |
| 1                                                                                                                | DHCT13                        | Triết học Mác – Lênin                              | 3          | 3  |    |
| 2                                                                                                                | DHCT14                        | Kinh tế chính trị Mác – Lênin                      | 2          | 2  |    |
| 3                                                                                                                | DHCT15                        | Chủ nghĩa xã hội khoa học                          | 2          | 2  |    |
| 4                                                                                                                | DHCT16                        | Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam                     | 2          | 2  |    |
| 5                                                                                                                | DHCT17                        | Tư tưởng Hồ Chí Minh                               | 2          | 2  |    |
| 1.2. Khoa học xã hội (7 tín chỉ)                                                                                 |                               |                                                    |            |    |    |
| 6                                                                                                                | DHTH61                        | Khởi nghiệp kinh doanh                             | 3          | 2  | 1  |
| 7                                                                                                                | DHVVH02                       | Cơ sở văn hoá Việt Nam                             | 2          | 2  |    |
| 8                                                                                                                | DHVVH12                       | Phương pháp nghiên cứu truyền thông                | 2          | 1  | 1  |
| 1.3. Ngoại ngữ (14 tín chỉ)                                                                                      |                               |                                                    |            |    |    |
| 9                                                                                                                | DHEN01                        | Tiếng Anh 1                                        | 3          |    |    |
| 10                                                                                                               | DHEN02                        | Tiếng Anh 2                                        | 3          |    |    |
| 11                                                                                                               | DHEN03                        | Tiếng Anh 3                                        | 3          |    |    |
| 12                                                                                                               | DHEN04                        | Tiếng Anh 4                                        | 3          |    |    |
| 13                                                                                                               | DHEN05                        | Tiếng Anh 5                                        | 2          |    |    |
| 1.4. Tin học – Khoa học tự nhiên (3 tín chỉ), giáo dục thể chất, quốc phòng – an ninh                            |                               |                                                    |            |    |    |
| 14                                                                                                               | DHIT33                        | Tin học đại cương                                  | 3          | 2  | 1  |
| 15                                                                                                               | DHGGQ03<br>DHGGQ04<br>DHGGQ07 | Giáo dục thể chất                                  | 3          |    |    |
| 16                                                                                                               | DHGGQ09                       | Giáo dục quốc phòng                                | 8          |    |    |
| 1.5. Các học phần tự chọn (Chọn 2 trong 8 học phần, 4 tín chỉ)                                                   |                               |                                                    |            |    |    |
| 17<br>18                                                                                                         | DHLD58                        | Pháp luật đại cương                                | 2          | 2  |    |
|                                                                                                                  | DHPR20                        | Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định         | 2          | 1  | 1  |
|                                                                                                                  | DHTH01                        | Kỹ năng xây dựng và phát triển nhóm làm việc       | 2          | 1  | 1  |
|                                                                                                                  | DHTH21                        | Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc hiệu quả | 2          | 1  | 1  |
|                                                                                                                  | DHTL07                        | Kỹ năng giao tiếp                                  | 2          | 1  | 1  |
|                                                                                                                  | DHTL19                        | Kỹ năng tư duy                                     | 2          | 1  | 1  |
|                                                                                                                  | DHTL22                        | Tâm lý học đại cương                               | 2          | 2  |    |
|                                                                                                                  | DHVVH05                       | Tiếng Việt thực hành                               | 2          | 2  |    |
| 2. Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp (96 tín chỉ)                                                                 |                               |                                                    |            |    |    |
| 2.1. Kiến thức cơ sở ngành (21 tín chỉ)                                                                          |                               |                                                    |            |    |    |
| 2.1.1. Kiến thức bắt buộc (15 tín chỉ)                                                                           |                               |                                                    |            |    |    |
| 19                                                                                                               | DHBC40                        | Cơ sở lí luận báo chí truyền thông                 | 2          | 2  |    |
| 20                                                                                                               | DHVVH13                       | Lý thuyết truyền thông                             | 2          | 2  |    |
| 21                                                                                                               | DHGS03                        | Giới và phát triển                                 | 2          | 2  |    |
| 22                                                                                                               | DHVVH14                       | Đạo đức và pháp luật truyền thông                  | 3          | 3  |    |
| 23                                                                                                               | DHMT31                        | Nhập môn tư duy thị giác                           | 3          | 2  | 1  |
| 24                                                                                                               | DHBC30                        | Nhập môn truyền thông đa phương tiện               | 3          | 2  | 1  |

| TT                                                                                        | Mã học phần                                   | Tên học phần                          | Số tín chỉ |    |    |
|-------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------|------------|----|----|
|                                                                                           |                                               |                                       | Tổng số TC | LT | TH |
| 2.1.2. Tự chọn 2 (Chọn 3 trong 12 học phần, chọn ít nhất 6 tín chỉ)                       |                                               |                                       |            |    |    |
| 25<br>26<br>27                                                                            | DHBC11                                        | Kinh doanh sản phẩm truyền thông số   | 2          | 1  | 1  |
|                                                                                           | DHVB10                                        | Tổ chức sự kiện                       | 2          | 1  | 1  |
|                                                                                           | DHMT18                                        | Đồ họa ứng dụng                       | 2          | 1  | 1  |
|                                                                                           | DHMT19                                        | Mỹ thuật nâng cao                     | 2          | 1  | 1  |
|                                                                                           | DHMT32                                        | Mỹ thuật cơ bản                       | 2          | 1  | 1  |
|                                                                                           | DHPR03                                        | Marketing căn bản                     | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHPR18                                        | Kỹ năng đàm phán trong kinh doanh     | 2          | 1  | 1  |
|                                                                                           | DHPR34                                        | Giao tiếp trong kinh doanh            | 2          | 1  | 1  |
|                                                                                           | DHPR22                                        | Hành vi người tiêu dùng               | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHTL49                                        | Tâm lý học truyền thông               | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHTL59                                        | Kỹ năng thuyết trình                  | 2          | 1  | 1  |
| DHNC09                                                                                    | Nghiên cứu khoa học sinh viên                 | 2                                     |            | 2  |    |
| 2.2. Kiến thức của ngành (41 tín chỉ)                                                     |                                               |                                       |            |    |    |
| 2.2.1. Kiến thức bắt buộc (29 tín chỉ)                                                    |                                               |                                       |            |    |    |
| 28                                                                                        | DHBC41                                        | Nhiếp ảnh                             | 3          | 1  | 2  |
| 29                                                                                        | DHBC03                                        | Kịch bản truyền thông                 | 3          | 1  | 2  |
| 30                                                                                        | DHBC04                                        | Quản lý dự án đa phương tiện          | 2          | 1  | 1  |
| 31                                                                                        | DHBC14                                        | Kỹ thuật ghi hình                     | 3          | 1  | 2  |
| 32                                                                                        | DHBC31                                        | Biên tập audio và video               | 3          | 1  | 2  |
| 33                                                                                        | DHBC42                                        | Truyền thông mạng xã hội              | 3          | 2  | 1  |
| 34                                                                                        | DHMT24                                        | Nghệ thuật đồ họa chữ                 | 3          | 1  | 2  |
| 35                                                                                        | DHMT25                                        | Xử lý hình ảnh                        | 3          | 1  | 2  |
| 36                                                                                        | DHMT27                                        | Kỹ xảo đa phương tiện                 | 3          | 1  | 2  |
| 37                                                                                        | DHMT33                                        | Thiết kế sản phẩm truyền thông cơ bản | 3          | 1  | 2  |
| 2.2.2. Tự chọn 3 (chọn 4 trong 12 học phần, 12 tín chỉ)                                   |                                               |                                       |            |    |    |
| 38<br>39<br>40<br>41                                                                      | DHBC02                                        | Truyền thông marketing tích hợp       | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHBC06                                        | Sản xuất phim quảng cáo               | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHBC18                                        | Kỹ năng dẫn chương trình              | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHBC43                                        | Thực tế chính trị xã hội              | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHGH17                                        | Giới trong truyền thông               | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHMT10                                        | Dựng hình 3D nâng cao                 | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHMT22                                        | Đồ họa chuyển động 3D                 | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHMT23                                        | Thiết kế hình hiệu                    | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHMT29                                        | Thiết kế giao diện website            | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHPR28                                        | Thương mại điện tử                    | 3          | 2  | 1  |
|                                                                                           | DHBC23                                        | Các loại hình truyền thông hiện đại   | 3          | 2  | 1  |
| DHBC24                                                                                    | Sản xuất sản phẩm truyền thông đa phương tiện | 3                                     | 2          | 1  |    |
| 2.3. Kiến thức chuyên sâu của ngành (15 tín chỉ) Chọn 1 trong 3 khối kiến thức chuyên sâu |                                               |                                       |            |    |    |
| 2.3.1. Khối kiến thức chuyên sâu về Thiết kế đa phương tiện (15 tín chỉ)                  |                                               |                                       |            |    |    |
| 42                                                                                        | DHMT17                                        | Đồ họa chuyển động 2D                 | 3          | 2  | 1  |
| 43                                                                                        | DHMT21                                        | Thiết kế đồ họa Game                  | 3          | 2  | 1  |
| 44                                                                                        | DHMT26                                        | Dựng hình 3D cơ bản                   | 3          | 2  | 1  |
| 45                                                                                        | DHMT30                                        | Thiết kế nhận diện thương hiệu        | 3          | 2  | 1  |
| 46                                                                                        | DHMT34                                        | Mình họa kỹ thuật số                  | 3          | 2  | 1  |



| <b>2.3.2. Khối kiến thức chuyên sâu về Báo chí đa phương tiện (15 tín chỉ)</b>                 |        |                                                                                                       |   |   |   |
|------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------|---|---|---|
| 42                                                                                             | DHBC16 | Kỹ năng khai thác thông tin                                                                           | 3 | 2 | 1 |
| 43                                                                                             | DHBC19 | Kỹ năng viết cho truyền thông                                                                         | 3 | 2 | 1 |
| 44                                                                                             | DHBC26 | Tác phẩm báo chí đa phương tiện                                                                       | 3 | 2 | 1 |
| 45                                                                                             | DHBC37 | Biên tập tác phẩm đa phương tiện                                                                      | 3 | 2 | 1 |
| 46                                                                                             | DHBC44 | Ứng dụng báo chí trên nền tảng số                                                                     | 3 | 2 | 1 |
| <b>2.2.3. Khối kiến thức chuyên sâu về Truyền thông doanh nghiệp (15 tín chỉ)</b>              |        |                                                                                                       |   |   |   |
| 42                                                                                             | DHBC19 | Kỹ năng viết cho truyền thông                                                                         | 3 | 2 | 1 |
| 43                                                                                             | DHBC36 | Chiến dịch truyền thông                                                                               | 3 | 2 | 1 |
| 44                                                                                             | DHVC15 | Quan hệ công chúng                                                                                    | 3 | 2 | 1 |
| 45                                                                                             | DHVC16 | Quản trị thương hiệu và hình ảnh                                                                      | 3 | 2 | 1 |
| 46                                                                                             | DHVC17 | Văn hóa doanh nghiệp và truyền thông nội bộ                                                           | 3 | 2 | 1 |
| <b>2.4. Kiến tập nghề nghiệp và Thực tập tốt nghiệp, Khóa luận và tương đương (19 tín chỉ)</b> |        |                                                                                                       |   |   |   |
| 47                                                                                             | DHBC38 | Kiến tập                                                                                              | 2 |   | 2 |
| 48                                                                                             | DHBC13 | Thực tập chuyên ngành                                                                                 | 3 |   | 3 |
| 49                                                                                             | DHBC33 | Thực tập tốt nghiệp                                                                                   | 8 |   | 8 |
| 50                                                                                             | DHBC34 | Khóa luận/Đồ án tốt nghiệp/Học phần thay thế (chọn 2 học phần trong khối kiến thức tự chọn của ngành) | 6 |   | 6 |

**Ghi chú:** Sinh viên có thể lựa chọn học các học phần của các chương trình chuyên sâu khác để bổ sung và nâng cao kiến thức chuyên ngành theo nhu cầu và định hướng phát triển năng lực.

### 3.3. Kế hoạch dạy học

#### NĂM THỨ NHẤT (HỌC KỲ 1-2)

##### HỌC KỲ 1

| TT          | TÊN HỌC PHẦN               | SỐ TC        | ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT                |
|-------------|----------------------------|--------------|-------------------------------------|
| 1           | Tin học đại cương          | 3            | Không                               |
| 2           | Nhiếp ảnh                  | 3            | Không                               |
| 3           | Xử lý hình ảnh             | 3            | Không                               |
| 4           | Nhập môn tư duy thị giác   | 3            | Không                               |
| 5           | Lý thuyết truyền thông     | 2            | Không                               |
| 6           | Giáo dục Quốc phòng (GDQP) | 8            | Không                               |
| 7           | Tiếng Anh 1                | 3            | Không                               |
| <b>Tổng</b> |                            | <b>14 TC</b> | <b>(Không tính GDQP, tiếng Anh)</b> |

##### HỌC KỲ 2

| TT          | TÊN HỌC PHẦN                        | SỐ TC        | ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT                |
|-------------|-------------------------------------|--------------|-------------------------------------|
| 1           | Triết học Mác – Lênin               | 3            | Không                               |
| 2           | Cơ sở văn hoá Việt Nam              | 2            | Không                               |
| 3           | Nhập môn TTĐPT                      | 3            | Không                               |
| 4           | Nghệ thuật đồ họa chữ               | 3            | Nhập môn tư duy thị giác            |
| 5           | Phương pháp nghiên cứu truyền thông | 2            | Không                               |
| 6           | Kỹ thuật ghi hình                   | 3            | Nhiếp ảnh                           |
| 7           | Giáo dục thể chất 1                 | 1            | Không                               |
| 8           | Tiếng Anh 2                         | 3            | Tiếng Anh 1                         |
| <b>Tổng</b> |                                     | <b>16 TC</b> | <b>(Không tính GDTC, tiếng Anh)</b> |

**NĂM THỨ HAI (HỌC KỲ 3 - 4)**

**HỌC KỲ 3**

| TT          | TÊN HỌC PHẦN                        | SỐ TC                                     | ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT  |
|-------------|-------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------|
| 1           | Kinh tế chính trị Mác - Lênin       | 2                                         | Triết học Mác - Lênin |
| 2           | Giới và phát triển                  | 2                                         | Không                 |
| 3           | Đạo đức và pháp luật truyền thông   | 3                                         | Không                 |
| 4           | Cơ sở lý luận báo chí truyền thông  | 2                                         | Không                 |
| 5           | Kịch bản truyền thông               | 3                                         | Không                 |
| 6           | Tự chọn 1 (chọn 1 trong 8 học phần) | 2                                         | Không                 |
| 7           | Kiến tập                            | 2                                         | Không                 |
| 8           | Giáo dục thể chất (GDTC) 2          | 1                                         | GDTC 1                |
| 9           | Tiếng Anh 3                         | 3                                         | Tiếng Anh 2           |
| <b>Tổng</b> |                                     | <b>16 TC (Không tính GDTC, tiếng Anh)</b> |                       |

**HỌC KỲ 4**

| TT          | TÊN HỌC PHẦN                          | SỐ TC                               | ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT          |
|-------------|---------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------------|
| 1           | Chủ nghĩa xã hội khoa học             | 2                                   | Kinh tế chính trị Mác - Lênin |
| 2           | Khởi nghiệp kinh doanh                | 3                                   | Không                         |
| 3           | Biên tập audio và video               | 3                                   | Kỹ thuật ghi hình             |
| 4           | Thiết kế sản phẩm truyền thông cơ bản | 3                                   | Nhập môn tư duy thị giác      |
| 5           | Kỹ xảo đa phương tiện                 | 3                                   | Không                         |
| 6           | Tự chọn 1 (chọn 1 trong 8 học phần)   | 2                                   | Không                         |
| 7           | Tiếng Anh 4                           | 3                                   | Tiếng Anh 3                   |
| <b>Tổng</b> |                                       | <b>16 TC (Không tính tiếng Anh)</b> |                               |

- Chuyên ngành Thiết kế đa phương tiện

**NĂM THỨ BA (HỌC KỲ 5 - 6)**

**HỌC KỲ 5**

| TT          | TÊN HỌC PHẦN                         | SỐ TC                                     | ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT      |
|-------------|--------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------|
| 1           | Lịch sử Đảng CSVN                    | 2                                         | Chủ nghĩa xã hội khoa học |
| 2           | Truyền thông mạng xã hội             | 3                                         | Nhập môn truyền thông ĐPT |
| 3           | Dựng hình 3D cơ bản                  | 3                                         | Nhập môn tư duy thị giác  |
| 4           | Thiết kế nhận diện thương hiệu       | 3                                         | Nhập môn tư duy thị giác  |
| 5           | Mình họa kỹ thuật số                 | 3                                         | Nhập môn tư duy thị giác  |
| 6           | Tự chọn 2 (chọn 1 trong 12 học phần) | 2                                         | Không                     |
| 7           | Giáo dục thể chất (GDTC) 3           | 1                                         | GDTC 2                    |
| 8           | Tiếng Anh 5                          | 2                                         | Tiếng Anh 4               |
| <b>Tổng</b> |                                      | <b>16 TC (Không tính GDTC, tiếng Anh)</b> |                           |



**HỌC KỲ 6**

| TT          | TÊN HỌC PHẦN                         | SỐ TC        | ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT      |
|-------------|--------------------------------------|--------------|---------------------------|
| 1           | Tư tưởng Hồ Chí Minh                 | 2            | Chủ nghĩa xã hội khoa học |
| 2           | Thiết kế đồ họa Game                 | 3            | Minh họa KTS              |
| 3           | Đồ họa chuyển động 2D                | 3            | Minh họa KTS              |
| 4           | Tự chọn 2 (chọn 2 trong 12 học phần) | 4            | Không                     |
| 5           | Tự chọn 3 (chọn 1 trong 12 học phần) | 3            | Không                     |
| <b>Tổng</b> |                                      | <b>15 TC</b> |                           |

- Chuyên ngành Báo chí đa phương tiện

**NĂM THỨ BA (HỌC KỲ 5 - 6)****HỌC KỲ 5**

| TT          | TÊN HỌC PHẦN                         | SỐ TC                                     | ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT      |
|-------------|--------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------|
| 1           | Lịch sử Đảng CSVN                    | 2                                         | Chủ nghĩa xã hội khoa học |
| 2           | Truyền thông mạng xã hội             | 3                                         | Nhập môn truyền thông ĐPT |
| 3           | Kỹ năng khai thác thông tin          | 3                                         | Cơ sở lý luận báo chí TT  |
| 4           | Kỹ năng viết cho truyền thông        | 3                                         | Lý thuyết truyền thông    |
| 5           | Ứng dụng báo chí trên nền tảng số    | 3                                         | Cơ sở lý luận báo chí TT  |
| 6           | Tự chọn 2 (chọn 1 trong 12 học phần) | 2                                         | Không                     |
| 7           | Giáo dục thể chất (GDTC) 3           | 1                                         | GDTC 2                    |
| 8           | Tiếng Anh 5                          | 2                                         | Tiếng Anh 4               |
| <b>Tổng</b> |                                      | <b>16 TC (Không tính GDTC, tiếng Anh)</b> |                           |

**HỌC KỲ 6**

| TT          | TÊN HỌC PHẦN                         | SỐ TC        | ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT      |
|-------------|--------------------------------------|--------------|---------------------------|
| 1           | Tư tưởng Hồ Chí Minh                 | 2            | Chủ nghĩa xã hội khoa học |
| 2           | Tác phẩm báo chí đa phương tiện      | 3            | Cơ sở lý luận báo chí TT  |
| 3           | Biên tập tác phẩm đa phương tiện     | 3            | Cơ sở lý luận báo chí TT  |
| 4           | Tự chọn 2 (chọn 2 trong 12 học phần) | 4            | Không                     |
| 5           | Tự chọn 3 (chọn 1 trong 12 học phần) | 3            | Không                     |
| <b>Tổng</b> |                                      | <b>15 TC</b> |                           |

- Chuyên ngành Truyền thông doanh nghiệp

**NĂM THỨ BA (HỌC KỲ 5 - 6)****HỌC KỲ 5**

| TT          | TÊN HỌC PHẦN                         | SỐ TC                                     | ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT      |
|-------------|--------------------------------------|-------------------------------------------|---------------------------|
| 1           | Lịch sử Đảng CSVN                    | 2                                         | Chủ nghĩa xã hội khoa học |
| 2           | Truyền thông mạng xã hội             | 3                                         | Nhập môn truyền thông ĐPT |
| 3           | Kỹ năng viết cho truyền thông        | 3                                         | Lý thuyết truyền thông    |
| 4           | Quan hệ công chúng                   | 3                                         | Lý thuyết truyền thông    |
| 5           | Chiến dịch truyền thông              | 3                                         | Nhập môn truyền thông ĐPT |
| 6           | Tự chọn 2 (chọn 1 trong 12 học phần) | 2                                         | Không                     |
| 7           | Giáo dục thể chất (GDTC) 3           | 1                                         | GDTC 2                    |
| 8           | Tiếng Anh 5                          | 2                                         | Tiếng Anh 4               |
| <b>Tổng</b> |                                      | <b>16 TC (Không tính GDTC, tiếng Anh)</b> |                           |

**HỌC KỲ 6**

| TT          | TÊN HỌC PHẦN                                | SỐ TC        | ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT      |
|-------------|---------------------------------------------|--------------|---------------------------|
| 1           | Tư tưởng Hồ Chí Minh                        | 2            | Chủ nghĩa xã hội khoa học |
| 2           | Văn hóa doanh nghiệp và truyền thông nội bộ | 3            | Lý thuyết truyền thông    |
| 3           | Quản trị thương hiệu và hình ảnh            | 3            | Nhập môn TTĐPT            |
| 4           | Tự chọn 2 (chọn 2 trong 12 học phần)        | 4            | Không                     |
| 5           | Tự chọn 3 (chọn 1 trong 12 học phần)        | 3            | Không                     |
| <b>Tổng</b> |                                             | <b>15 TC</b> |                           |

**NĂM THỨ TƯ (HỌC KỲ 7 - 8) cả 3 chuyên ngành****HỌC KỲ 7**

| TT          | TÊN HỌC PHẦN                         | SỐ TC        | ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT  |
|-------------|--------------------------------------|--------------|-----------------------|
| 1           | Tự chọn 3 (chọn 3 trong 12 học phần) | 9            | Không                 |
| 2           | Quản lý dự án đa phương tiện         | 2            | Kịch bản truyền thông |
| 3           | Thực tập chuyên ngành                | 3            | Kiến tập              |
| <b>TỔNG</b> |                                      | <b>14 TC</b> |                       |

**HỌC KỲ 8**

| TT          | TÊN HỌC PHẦN                                                                        | SỐ TC        | ĐIỀU KIỆN TIỀN QUYẾT                                        |
|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------|--------------|-------------------------------------------------------------|
| 1           | Thực tập tốt nghiệp                                                                 | 8            | Hoàn thành các học phần bắt buộc trong khối kiến thức ngành |
| 2           | Khóa luận/Đồ án tốt nghiệp/Học phần thay thế (chọn 2 trong 14 học phần ở Tự chọn 3) | 6            |                                                             |
| <b>TỔNG</b> |                                                                                     | <b>14 TC</b> |                                                             |

*Lưu ý: Những sinh viên tích lũy được 90 tín chỉ, có điểm TBC tích lũy đạt từ 3.0 trở lên được làm Khóa luận/Đồ án tốt nghiệp.*

**3.4. Về tổ chức đào tạo tiếng Anh cơ bản**

Theo quy định tổ chức đào tạo Tiếng Anh đáp ứng chuẩn đầu ra ban hành kèm theo Quyết định số 748/QĐ-HVPNVN ngày 04/8/2023 của Giám đốc Học viện Phụ nữ Việt Nam.

**4. Phương pháp giảng dạy, đánh giá kết quả học tập****4.1. Phương pháp, công nghệ dạy học**

- Phương pháp giảng dạy hướng vào việc tăng cường tính tự giác, chủ động, tích cực và sáng tạo của sinh viên. Các phương pháp giảng dạy chính:

- + Phương pháp thuyết trình: 30%
- + Phương pháp dạy học nhóm, thảo luận nhóm: 10%
- + Phương pháp hướng dẫn thực hành: 20%
- + Bài tập tình huống, bài tập nhóm: 10%
- + Dạy học theo dự án: 20%
- + Câu hỏi gợi mở (phát vấn): 10%
- + Ma trận phương pháp giảng dạy học phần



| MA TRẬN PHƯƠNG PHÁP GIẢNG DẠY HỌC PHẦN |                            |                                                    |                   |              |                   |                   |                |                 |                   |                |               |         |          |
|----------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------|-------------------|--------------|-------------------|-------------------|----------------|-----------------|-------------------|----------------|---------------|---------|----------|
| S<br>T<br>T                            | Mã HP                      | Tên HP                                             | Dạy học trực tiếp |              | Dạy học gián tiếp |                   |                | Học trải nghiệm |                   |                | Học tương tác |         | Tự học   |
|                                        |                            |                                                    | Giải thích        | Thuyết giảng | BT tình huống     | Giải quyết vấn đề | Câu hỏi gợi mở | Thực hành       | Thực tế, thực tập | Học theo dự án | Thảo luận     | BT nhóm | BT ở nhà |
| 1                                      | DHCT13                     | Triết học Mác – Lênin                              |                   | x            |                   | x                 | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
| 2                                      | DHCT14                     | Kinh tế chính trị Mác – Lênin                      |                   | x            |                   | x                 | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
| 3                                      | DHCT15                     | Chủ nghĩa xã hội khoa học                          |                   | x            |                   | x                 | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
| 4                                      | DHCT16                     | Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam                     |                   | x            |                   | x                 | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
| 5                                      | DHCT17                     | Tư tưởng Hồ Chí Minh                               |                   | x            |                   | x                 | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
| 6                                      | DHCTH61                    | Khởi nghiệp kinh doanh                             |                   | x            |                   | x                 | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
| 7                                      | DHVT02                     | Cơ sở văn hóa Việt Nam                             |                   | x            |                   | x                 | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
| 8                                      | DHVT12                     | Phương pháp nghiên cứu truyền thông                |                   | x            |                   |                   | x              | x               |                   | x              |               |         | x        |
| 9                                      | DHEN1                      | Tiếng Anh 1                                        | x                 |              | x                 |                   |                | x               |                   |                |               |         | x        |
| 10                                     | DHEN02                     | Tiếng Anh 2                                        | x                 |              | x                 |                   |                | x               |                   |                |               |         | x        |
| 11                                     | DHEN03                     | Tiếng Anh 3                                        | x                 |              | x                 |                   |                | x               |                   |                |               |         | x        |
| 12                                     | DHEN04                     | Tiếng Anh 4                                        | x                 |              | x                 |                   |                | x               |                   |                |               |         | x        |
| 13                                     | DHEN05                     | Tiếng Anh 5                                        | x                 |              | x                 |                   |                | x               |                   |                |               |         | x        |
| 14                                     | DHIT33                     | Tin học đại cương                                  |                   | x            |                   |                   |                | x               |                   |                |               | x       | x        |
| 15                                     | DHGG03<br>DHGG04<br>DHGG07 | Giáo dục thể chất                                  | x                 |              |                   |                   |                | x               |                   |                |               |         |          |
| 16                                     | DHGG09                     | Giáo dục quốc phòng                                | x                 | x            |                   |                   |                | x               |                   |                |               |         |          |
| 17<br>18                               | DHLD58                     | Pháp luật đại cương                                |                   | x            |                   |                   | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
|                                        | DHPR20                     | Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định         | x                 | x            | x                 |                   | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
|                                        | DHTH01                     | Kỹ năng xây dựng và phát triển nhóm làm việc       | x                 | x            | x                 |                   |                | x               |                   |                |               | x       |          |
|                                        | DHTH21                     | Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc hiệu quả | x                 | x            | x                 |                   |                | x               |                   |                |               | x       |          |
|                                        | DHTL07                     | Kỹ năng giao tiếp                                  | x                 | x            | x                 |                   |                | x               |                   |                |               |         | x        |
|                                        | DHTL19                     | Kỹ năng tư duy                                     | x                 | x            | x                 |                   |                | x               |                   |                |               |         | x        |
|                                        | DHTL22                     | Tâm lý học đại cương                               | x                 | x            |                   |                   | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
|                                        | DHVT05                     | Tiếng Việt thực hành                               | x                 |              |                   |                   |                | x               |                   |                |               | x       | x        |
| 19                                     | DHBC40                     | Cơ sở lý luận báo chí truyền thông                 |                   | x            |                   |                   | x              |                 |                   |                | x             |         | x        |
| 20                                     | DHVT13                     | Lý thuyết truyền thông                             |                   | x            |                   |                   | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
| 21                                     | DHGS03                     | Giới và phát triển                                 |                   | x            |                   |                   | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
| 22                                     | DHVT14                     | Đạo đức và pháp luật truyền thông                  |                   | x            | x                 |                   | x              |                 |                   |                | x             |         |          |
| 23                                     | DHMT31                     | Nhập môn tư duy thị giác                           | x                 | x            |                   |                   |                | x               |                   | x              |               |         | x        |
| 24                                     | DHBC30                     | Nhập môn truyền thông đa phương tiện               | x                 | x            |                   |                   |                | x               |                   | x              | x             | x       |          |
|                                        | DHBC11                     | Kinh doanh sản                                     |                   | x            |                   | x                 |                | x               |                   | x              |               | x       |          |

|    |        |                                             |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
|----|--------|---------------------------------------------|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
|    |        | phẩm truyền<br>thông số                     |   |   |   |   |   |   |   |   |   |   |
| 25 | DHVB10 | Tổ chức sự kiện                             | x | x |   |   |   | x |   | x |   | x |
| 26 | DHMT18 | Đồ họa ứng dụng                             | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
| 27 | DHMT32 | Mỹ thuật cơ bản                             | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
|    | DHMT19 | Mỹ thuật nâng<br>cao                        | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
|    | DHPR03 | Marketing căn<br>bản                        | x |   | x |   | x | x |   |   | x | x |
|    | DHPR18 | Kỹ năng đàm<br>phán trong kinh<br>doanh     |   | x | x |   |   | x |   |   | x |   |
|    | DHPR34 | Giao tiếp trong<br>kinh doanh               | x |   | x |   | x | x |   |   | x |   |
|    | DHPR10 | Hành vi người<br>tiêu dùng                  | x |   | x |   | x | x |   |   | x |   |
|    | DHTL49 | Tâm lý học truyền<br>thông                  | x | x |   |   | x |   |   |   | x | x |
|    | DHTL59 | Kỹ năng thuyết<br>trình                     | x |   | x |   |   | x |   |   |   | x |
|    | DHNC09 | Thực hiện đề tài<br>khoa học sinh viên      |   |   |   |   |   | x |   |   |   | x |
| 28 | DHBC41 | Nhiếp ảnh                                   | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
| 29 | DHBC03 | Kịch bản truyền<br>thông                    | x | x |   |   |   | x |   | x | x |   |
| 30 | DHBC04 | Quản lý dự án đa<br>phương tiện             |   | x |   | x |   |   |   | x | x | x |
| 31 | DHBC14 | Kỹ thuật ghi hình                           | x | x |   |   |   | x |   | x |   | x |
| 32 | DHBC31 | Biên tập audio và<br>video                  | x |   |   |   |   | x |   |   | x | x |
| 33 | DHBC42 | Truyền thông<br>mạng xã hội                 | x | x |   |   |   | x |   |   | x | x |
| 34 | DHMT24 | Nghệ thuật đồ họa<br>chữ                    | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
| 35 | DHMT25 | Xử lý hình ảnh                              | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
| 36 | DHMT27 | Kỹ xảo đa<br>phương tiện                    | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
| 37 | DHMT33 | Thiết kế sản phẩm<br>truyền thông cơ<br>bản | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
|    | DHBC02 | Truyền thông<br>marketing tích<br>hợp       | x | x |   |   |   | x |   |   | x | x |
|    | DHBC06 | Sản xuất phim<br>quảng cáo                  | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
|    | DHBC18 | Kỹ năng dẫn<br>chương trình                 | x |   |   |   |   | x |   |   | x |   |
|    | DHBC43 | Thực tế chính trị<br>xã hội                 |   | x |   |   | x |   | x |   | x |   |
|    | DHGH17 | Giới trong truyền<br>thông                  |   | x | x |   | x |   |   |   | x |   |
| 38 | DHMT10 | Dựng hình 3D<br>nâng cao                    | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
| 39 | DHMT22 | Đồ họa chuyển<br>động 3D                    | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
| 40 | DHMT23 | Thiết kế hình hiệu                          | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
| 41 | DHMT29 | Thiết kế giao diện<br>website               | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |
|    | DHPR17 | Quản trị quan hệ<br>khách hàng              | x | x | x |   | x |   |   |   | x |   |
|    | DHPR28 | Thương mại điện<br>tử                       | x |   | x |   | x | x |   |   | x | x |
|    | DHBC23 | Các loại hình<br>truyền thông hiện<br>đại   | x | x |   |   |   | x |   | x | x | x |
|    | DHBC24 | Sản xuất sản<br>phẩm truyền<br>thông ĐPT    | x |   |   |   |   | x |   | x |   | x |



| Chuyên ngành Thiết kế đa phương tiện   |         |                                   |   |   |  |  |   |   |   |   |   |   |
|----------------------------------------|---------|-----------------------------------|---|---|--|--|---|---|---|---|---|---|
| 42                                     | DHMT17  | Đồ họa chuyên động 2D             | x |   |  |  | x |   | x |   | x | x |
| 43                                     | DHMT21  | Thiết kế đồ họa Game              | x |   |  |  | x |   | x |   | x | x |
| 44                                     | DHMT26  | Dựng hình 3D cơ bản               | x |   |  |  | x |   | x |   | x | x |
| 45                                     | DHMT30  | Thiết kế nhận diện thương hiệu    | x |   |  |  | x |   | x |   | x | x |
| 46                                     | DHMT34  | Mình họa kỹ thuật số              | x |   |  |  | x |   | x |   | x | x |
| Chuyên ngành Báo chí đa phương tiện    |         |                                   |   |   |  |  |   |   |   |   |   |   |
| 42                                     | DHBC16  | Kỹ năng khai thác thông tin       | x | x |  |  | x |   | x | x |   | x |
| 43                                     | DHBC19  | Kỹ năng viết cho truyền thông     | x | x |  |  | x |   | x | x |   | x |
| 44                                     | DHBC 26 | Tác phẩm báo chí đa phương tiện   | x | x |  |  | x |   | x | x |   | x |
| 45                                     | DHBC 37 | Biên tập tác phẩm đa phương tiện  | x | x |  |  | x |   | x | x |   | x |
| 46                                     | DHBC44  | Ứng dụng báo chí trên nền tảng số | x | x |  |  | x |   | x | x |   | x |
| Chuyên ngành Truyền thông doanh nghiệp |         |                                   |   |   |  |  |   |   |   |   |   |   |
| 42                                     | DHBC19  | Kỹ năng viết cho truyền thông     | x | x |  |  | x |   | x | x |   | x |
| 43                                     | DHBC36  | Chiến dịch truyền thông           | x | x |  |  | x |   | x | x | x |   |
| 44                                     | DHVBH15 | Quan hệ công chúng                | x | x |  |  | x |   | x | x | x |   |
| 45                                     | DHVBH16 | Quản trị thương hiệu và hình ảnh  | x | x |  |  | x |   | x | x | x |   |
| 46                                     | DHVBH17 | Văn hóa DN và truyền thông nội bộ | x | x |  |  | x |   | x | x | x |   |
| 47                                     | DHBC38  | Kiến tập                          |   |   |  |  |   | x |   |   |   |   |
| 48                                     | DHBC13  | Thực tập chuyên ngành             |   |   |  |  |   | x |   |   |   |   |
| 49                                     | DHBC33  | Thực tập tốt nghiệp               |   |   |  |  |   | x |   |   |   |   |
| 50                                     | DHBC34  | Khóa luận/Đồ án TN                |   |   |  |  |   |   | x |   |   |   |

- Cách thức tổ chức các học phần kiến tập, thực tập, đồ án:

+ Học phần Kiến tập được tổ chức theo phương pháp giảng viên hướng dẫn trên lớp, sau đó đưa sinh viên đến các cơ quan truyền thông, doanh nghiệp tham quan, tìm hiểu hoạt động của ngành, kết thúc đợt kiến tập sinh viên viết báo cáo thu hoạch;

+ Học phần Thực tập chuyên ngành, Thực tập tốt nghiệp được tổ chức theo phương pháp giảng viên hướng dẫn tại cơ sở đào tạo, sau đó gửi sinh viên về thực tập tại các cơ quan truyền thông, doanh nghiệp; tại cơ quan thực tập cử người hướng dẫn sinh viên trong suốt quá trình thực tập; kết thúc kỳ thực tập, cơ quan thực tập đánh giá quá trình thực tập, sinh viên nộp phiếu đánh giá và báo cáo kết quả thực tập về cơ sở đào tạo. Trong quá trình thực tập có sự giám sát của giảng viên;

+ Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp: Phân công giảng viên hướng dẫn đồ án tốt nghiệp đối với những sinh viên có đủ điều kiện làm đồ án tốt nghiệp. Hướng dẫn sinh viên vận dụng các kiến thức, kỹ năng và đạo đức nghề nghiệp vào nghiên cứu và thực hiện đồ án. Giáo viên định hướng, giám sát, đôn đốc sinh viên thực hiện, đảm bảo chất lượng đồ án/khóa luận và đảm bảo tiến độ tốt nghiệp.

- Để cung cấp kiến thức cho người học, phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học cần tăng cường khả năng tự học và không ngừng nâng cao năng lực tự học của sinh viên. Mỗi sinh viên cần tự giác tham gia vào quá trình tự học, tự nghiên cứu, tham gia các hội thảo, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm, sinh hoạt khoa học, cuộc thi; tìm hiểu kỹ năng thực hành nghề nghiệp, tự rèn luyện kỹ năng viết kịch bản, chụp ảnh, quay phim, dựng phim, thiết kế sản phẩm truyền thông, thiết kế đồ họa, thực hành các bài tập, dự án môn học.

#### 4.2. Phương pháp đánh giá kết quả học tập

- Hình thức, phương pháp đánh giá quá trình, đánh giá cuối kỳ ở tất cả các học phần: bài tập, bài tự luận, bài thi viết, nghiên cứu trường hợp, báo cáo, bài tập nhóm, vấn đáp, dự án...

- Mỗi học phần được đánh giá trên 3 nội dung: điểm chuyên cần (10%), điểm đánh giá quá trình học tập (30% - 40%) và điểm đánh giá cuối kỳ (50% - 60%);

- Hình thức đánh giá: đánh giá dựa trên quá trình tham gia học tập và rèn luyện bằng các bài tập tự luận, bài tập thảo luận nhóm, bài tập thực hành; đánh giá dựa trên kết quả bài thi tự luận; đánh giá dựa trên kết quả bài tiểu luận, báo cáo thu hoạch, dự án môn học hoặc sản phẩm thực hành của từng học phần;

- Thang điểm đánh giá chung; cơ cấu điểm thành phần, điểm cuối kỳ: Điểm thành phần và điểm đánh giá kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân. Phòng Đào tạo có trách nhiệm quy đổi từ thang điểm 10 sang thang điểm 4 và điểm chữ.

- Trong trường hợp bất khả kháng phải thực hiện đánh giá trực tuyến: thực hiện theo quy chế đào tạo của Học viện Phụ nữ Việt Nam.

- Trước khi kết thúc học phần một tuần, người dạy phải công bố công khai kết quả đánh giá điểm chuyên cần, điểm đánh giá giữa kỳ cho người học

- Cơ chế, hình thức công khai kết quả đến người học, tiếp nhận sự phản hồi ý kiến từ người học: Kết quả học tập được công khai trên hệ thống tài khoản điện tử của sinh viên, đảm bảo nhanh chóng và dễ dàng tra cứu.

- Dự kiến rà soát, thay đổi phương pháp đánh giá trong chương trình đào tạo: Phương pháp đánh giá kết quả học tập được rà soát, thay đổi theo sự rà soát, chỉnh sửa chương trình đào tạo (2 năm một lần).

- Ma trận phương pháp kiểm tra đánh giá học phần:

| Số TT | Mã Học phần | Tên học phần                   | Đánh giá quá trình |                       |                                |            | Đánh giá cuối kỳ |                |                       |                        |                 |
|-------|-------------|--------------------------------|--------------------|-----------------------|--------------------------------|------------|------------------|----------------|-----------------------|------------------------|-----------------|
|       |             |                                | Đánh giá CC        | Đánh giá BT thực hành | ĐG thảo luận nhóm/thuyết trình | KT tự luận | KT tự luận       | KT trắc nghiệm | Bảo vệ và thi vấn đáp | Báo cáo dự án học phần | Tiểu luận/Đồ án |
| 1     | DHCT13      | Triết học Mác – Lênin          | x                  |                       |                                | x          | x                |                |                       |                        |                 |
| 2     | DHCT14      | Kinh tế chính trị Mác – Lênin  | x                  |                       |                                | x          | x                |                |                       |                        |                 |
| 3     | DHCT15      | Chủ nghĩa xã hội khoa học      | x                  |                       |                                | x          | x                |                |                       |                        |                 |
| 4     | DHCT16      | Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam | x                  |                       |                                | x          | x                |                |                       |                        |                 |
| 5     | DHCT17      | Tư tưởng Hồ Chí Minh           | x                  |                       |                                | x          | x                |                |                       |                        |                 |
| 6     | DHCT61      | Khởi nghiệp kinh doanh         | x                  |                       |                                |            |                  |                | x                     |                        |                 |
| 7     | DHVT02      | Cơ sở văn hóa Việt Nam         | x                  |                       | x                              | x          | x                |                |                       |                        |                 |
| 8     | DHVT12      | Phương pháp nghiên cứu truyền  | x                  |                       | x                              | x          | x                |                |                       |                        |                 |



|                                             |                            |                                                    |   |   |   |   |   |   |  |   |   |   |
|---------------------------------------------|----------------------------|----------------------------------------------------|---|---|---|---|---|---|--|---|---|---|
|                                             |                            | thông                                              |   |   |   |   |   |   |  |   |   |   |
| 9                                           | DHEN1                      | Tiếng Anh 1                                        | x | x |   |   |   | x |  |   |   |   |
| 10                                          | DHEN02                     | Tiếng Anh 2                                        | x | x |   |   |   | x |  |   |   |   |
| 11                                          | DHEN03                     | Tiếng Anh 3                                        | x | x |   |   |   | x |  |   |   |   |
| 12                                          | DHEN04                     | Tiếng Anh 4                                        | x | x |   |   |   | x |  |   |   |   |
| 13                                          | DHEN05                     | Tiếng Anh 5                                        | x | x |   |   |   | x |  |   |   |   |
| 14                                          | DHIT33                     | Tin học đại cương                                  | x | x |   |   |   | x |  |   |   |   |
| 15                                          | DHGO03<br>DHGO04<br>DHGO07 | Giáo dục thể chất                                  | x | x |   |   |   |   |  |   | x |   |
| 16                                          | DHGO09                     | Giáo dục quốc phòng                                | x | x |   |   |   |   |  |   | x |   |
| 17<br>18                                    | DHLD58                     | Pháp luật đại cương                                | x |   |   | x | x |   |  |   |   |   |
|                                             | DHPR20                     | Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định         | x |   | x | x | x |   |  |   |   |   |
|                                             | DHTH01                     | Kỹ năng xây dựng và phát triển nhóm làm việc       | x | x | x |   | x |   |  |   |   |   |
|                                             | DHTH21                     | Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc hiệu quả | x | x | x |   | x |   |  |   |   |   |
|                                             | DHTL07                     | Kỹ năng giao tiếp                                  | x | x |   | x | x |   |  |   |   |   |
|                                             | DHTL19                     | Kỹ năng tư duy                                     | x |   | x | x | x |   |  |   |   |   |
|                                             | DHTL22                     | Tâm lý học đại cương                               | x | x | x |   | x |   |  |   |   |   |
|                                             | DHVV05                     | Tiếng Việt thực hành                               | x |   | x | x | x |   |  |   |   |   |
| 19                                          | DHBC40                     | Cơ sở lý luận báo chí truyền thông                 | x |   | x |   | x |   |  |   |   |   |
| 20                                          | DHVV13                     | Lý thuyết truyền thông                             | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
| 21                                          | DHGS03                     | Giới và phát triển                                 | x |   | x | x | x |   |  |   |   |   |
| 22                                          | DHVV14                     | Đạo đức và pháp luật truyền thông                  | x |   | x | x | x |   |  |   |   |   |
| 23                                          | DHMT31                     | Nhập môn tư duy thị giác                           | x | x |   |   |   |   |  |   | x |   |
| 24                                          | DHBC30                     | Nhập môn truyền thông đa phương tiện               | x | x |   |   | x |   |  |   |   |   |
| 25<br>26<br>27                              | DHBC11                     | Kinh doanh sản phẩm TT số                          | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
|                                             | DHVV10                     | Tổ chức sự kiện                                    | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
|                                             | DHMT18                     | Đồ họa ứng dụng                                    | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
|                                             | DHMT19                     | Mỹ thuật nâng cao                                  | x | x |   |   |   |   |  |   | x |   |
|                                             | DHMT32                     | Mỹ thuật cơ bản                                    | x | x |   |   |   |   |  |   | x |   |
|                                             | DHPR03                     | Marketing căn bản                                  | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
|                                             | DHPR18                     | Kỹ năng đàm phán trong kinh doanh                  | x |   | x | x | x |   |  |   |   |   |
|                                             | DHPR34                     | Giao tiếp trong kinh doanh                         | x | x |   |   |   |   |  |   |   |   |
|                                             | DHPR10                     | Hành vi người tiêu dùng                            | x |   | x | x |   | x |  |   |   |   |
|                                             | DHTL49                     | Tâm lý học truyền thông                            | x | x |   | x | x |   |  |   |   |   |
|                                             | DHTL59                     | Kỹ năng thuyết trình                               | x | x |   | x |   |   |  |   | x |   |
|                                             | DHNC09                     | Thực hiện đề tài khoa học sinh viên                |   |   |   |   |   |   |  |   |   | x |
| 28                                          | DHBC41                     | Nhiếp ảnh                                          | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
| 29                                          | DHBC03                     | Kịch bản truyền thông                              | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
| 30                                          | DHBC04                     | Quản lý dự án đa phương tiện                       | x | x |   |   | x |   |  |   |   |   |
| 31                                          | DHBC14                     | Kỹ thuật ghi hình                                  | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
| 32                                          | DHBC31                     | Biên tập audio và video                            | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
| 33                                          | DHBC42                     | Truyền thông mạng xã hội                           | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
| 34                                          | DHMT24                     | Nghệ thuật đồ họa chữ                              | x | x |   |   |   |   |  |   | x |   |
| 35                                          | DHMT25                     | Xử lý hình ảnh                                     | x | x |   |   |   |   |  |   | x |   |
| 36                                          | DHMT27                     | Kỹ xảo đa phương tiện                              | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
| 37                                          | DHMT33                     | Thiết kế sản phẩm TT cơ bản                        | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
| 38<br>39<br>40<br>41                        | DHBC02                     | Truyền thông marketing tích hợp                    | x | x |   |   | x |   |  |   |   |   |
|                                             | DHBC06                     | Sản xuất phim quảng cáo                            | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
|                                             | DHBC18                     | Kỹ năng dẫn chương trình                           | x |   | x |   |   |   |  | x |   |   |
|                                             | DHBC43                     | Thực tế chính trị xã hội                           | x | x |   |   | x |   |  |   |   |   |
|                                             | DHGH17                     | Giới và truyền thông                               | x | x | x |   |   |   |  |   |   |   |
|                                             | DHMT10                     | Dựng hình 3D nâng cao                              | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
|                                             | DHMT22                     | Đồ họa chuyển động 3D                              | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
|                                             | DHMT23                     | Thiết kế hình hiệu                                 | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
|                                             | DHMT29                     | Thiết kế giao diện website                         | x | x |   |   |   |   |  |   | x |   |
|                                             | DHPR28                     | Thương mại điện tử                                 | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
|                                             | DHBC23                     | Các loại hình truyền thông hiện đại                | x |   | x |   | x |   |  |   |   |   |
|                                             | DHBC24                     | Sản xuất sản phẩm truyền thông đa phương tiện      | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |
| <b>Chuyên ngành Thiết kế đa phương tiện</b> |                            |                                                    |   |   |   |   |   |   |  |   |   |   |
| 42                                          | DHMT17                     | Đồ họa chuyển động 2D                              | x | x |   |   |   |   |  | x |   |   |



|                                               |         |                                   |   |   |   |   |   |  |  |   |  |   |
|-----------------------------------------------|---------|-----------------------------------|---|---|---|---|---|--|--|---|--|---|
| 43                                            | DHMT21  | Thiết kế đồ họa Game              | x | x |   |   |   |  |  | x |  |   |
| 44                                            | DHMT26  | Dựng hình 3D cơ bản               | x | x |   |   |   |  |  | x |  |   |
| 45                                            | DHMT30  | Thiết kế nhận diện thương hiệu    | x | x |   |   |   |  |  | x |  |   |
| 46                                            | DHMT34  | Mình họa kỹ thuật số              | x | x |   |   |   |  |  | x |  |   |
| <b>Chuyên ngành Báo chí đa phương tiện</b>    |         |                                   |   |   |   |   |   |  |  |   |  |   |
| 42                                            | DHBC16  | Kỹ năng khai thác thông tin       | x | x |   |   | x |  |  |   |  |   |
| 43                                            | DHBC19  | Kỹ năng viết cho truyền thông     | x | x |   |   |   |  |  | x |  |   |
| 44                                            | DHBC 26 | Tác phẩm báo chí đa phương tiện   | x | x |   |   |   |  |  | x |  |   |
| 45                                            | DHBC 37 | Biên tập tác phẩm đa phương tiện  | x | x |   |   | x |  |  |   |  |   |
| 46                                            | DHBC44  | Ứng dụng báo chí trên nền tảng số | x | x |   |   |   |  |  | x |  |   |
| <b>Chuyên ngành Truyền thông doanh nghiệp</b> |         |                                   |   |   |   |   |   |  |  |   |  |   |
| 42                                            | DHBC19  | Kỹ năng viết cho truyền thông     | x | x |   |   |   |  |  | x |  |   |
| 43                                            | DHBC36  | Chiến dịch truyền thông           | x | x | x |   | x |  |  |   |  |   |
| 44                                            | DHVC15  | Quan hệ công chúng                | x |   | x | x | x |  |  |   |  |   |
| 45                                            | DHVC16  | Quản trị thương hiệu và hình ảnh  | x |   | x | x | x |  |  |   |  |   |
| 46                                            | DHVC17  | Văn hóa DN và truyền thông nội bộ | x |   | x | x | x |  |  |   |  |   |
| 47                                            | DHBC38  | Kiến tập                          | x | x |   |   |   |  |  |   |  | x |
| 48                                            | DHBC13  | Thực tập chuyên ngành             | x | x |   |   |   |  |  |   |  | x |
| 49                                            | DHBC33  | Thực tập tốt nghiệp               | x | x |   |   |   |  |  |   |  | x |
| 50                                            | DHBC34  | Khóa luận/Đồ án TN                |   |   |   |   |   |  |  |   |  | x |

## 5. Mô tả tóm tắt các học phần

| STT | Học phần (Tên tiếng Việt, tiếng Anh, Mã học phần)                                                                                                   | Mô tả tóm tắt học phần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Triết học Mác – Lênin</li> <li>-Philosophy of marxism and Leninism</li> <li>- DHCT13</li> </ul>            | <p>Học phần Triết học Mác – Lênin cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản của Triết học Mác – Lênin về phép biện chứng, chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử.</p> <p>Nội dung của học phần gồm 03 chương:</p> <p>Chương 1: Triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội</p> <p>Chương 2: Chủ nghĩa duy vật biện chứng</p> <p>Chương 3: Chủ nghĩa duy vật lịch sử.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 2   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh tế chính trị Mác – Lênin</li> <li>- Marxist-Leninist Political Economics</li> <li>- DHCT14</li> </ul> | <p>Học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, cốt lõi của kinh tế chính trị Mác – Lênin trong bối cảnh phát triển kinh tế của đất nước và thế giới ngày nay.</p> <p>Học phần Kinh tế chính trị Mác – Lênin gồm 6 chương:</p> <p>Chương 1: Đối tượng, phương pháp nghiên cứu và chức năng của kinh tế chính trị Mác – Lênin</p> <p>Chương 2: Hàng hóa, thị trường và vai trò của các chủ thể tham gia thị trường</p> <p>Chương 3: Giá trị thặng dư trong nền kinh tế thị trường</p> <p>Chương 4: Cạnh tranh và độc quyền trong nền kinh tế thị trường</p> <p>Chương 5: Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và các quan hệ lợi ích kinh tế ở Việt Nam</p> <p>Chương 6: Công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập kinh tế quốc tế của Việt Nam.</p> |
| 3   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chủ nghĩa xã hội khoa học</li> <li>-Scientific Socialism</li> <li>- DHCT15</li> </ul>                      | <p>Học phần chủ nghĩa xã hội khoa học cung cấp những kiến thức cơ bản, cốt lõi nhất về chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác – Lênin.</p> <p>Học phần chủ nghĩa xã hội khoa học gồm 07 chương:</p> <p>Chương 1: Nhập môn chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>Chương 2: Sự mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>Chương 3: Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>Chương 4: Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa</p> <p>Chương 5: Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>Chương 6: Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</p>                                                                                            |



|   |                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|   |                                                                                                                                                       | Chương 7: Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 4 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</li> <li>- History of Vietnamese communist party</li> <li>- DHCT16</li> </ul> | <p>Học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam cung cấp những kiến thức về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930), sự lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam trong thời kỳ đấu tranh giành chính quyền (1930-1945), trong hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược (1945-1975), trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc thời kỳ cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)</p> <p>Học phần Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam gồm 4 chương:</p> <p>Chương 1: Đối tượng, chức năng nhiệm vụ và phương pháp nghiên cứu, học tập môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam</p> <p>Chương 2: Đảng cộng sản Việt Nam ra đời và lãnh đạo đấu tranh giành chính quyền (1930-1945)</p> <p>Chương 3: Đảng lãnh đạo hai cuộc kháng chiến, hoàn thành giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước (1945-1974)</p> <p>Chương 4: Đảng lãnh đạo cả nước quá độ lên chủ nghĩa xã hội và tiến hành công cuộc đổi mới (1975-2018)</p> |
| 5 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư tưởng Hồ Chí Minh</li> <li>- Ho Chi Minh Ideology</li> <li>- DHCT17</li> </ul>                            | <p>Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh cung cấp những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh, những nội dung cơ bản về tư tưởng Hồ Chí Minh; sự vận dụng của Đảng cộng sản Việt Nam trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa.</p> <p>Học phần Tư tưởng Hồ Chí Minh gồm 6 chương:</p> <p>Chương 1: Khái niệm, đối tượng, phương pháp nghiên cứu và ý nghĩa học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>Chương 2: Cơ sở, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh</p> <p>Chương 3: Tư tưởng Hồ Chí Minh về độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội</p> <p>Chương 4: Tư tưởng Hồ Chí Minh về Đảng cộng sản Việt Nam và Nhà nước của dân, do dân và vì dân</p> <p>Chương 5: Tư tưởng Hồ Chí Minh về đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết quốc tế</p> <p>Chương 6: Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa, đạo đức, con người.</p>                                                       |
| 6 | <p>Khởi nghiệp kinh doanh</p> <p>Entrepreneurship</p> <p>DHTE61</p>                                                                                   | <p>Học phần Khởi nghiệp kinh doanh cung cấp cho sinh viên những kiến thức nền tảng cho việc khởi nghiệp kinh doanh, rèn luyện các kỹ năng trong việc hình thành và lựa chọn ý tưởng khởi nghiệp, xác định và lựa chọn khách hàng cho sản phẩm và dịch vụ, xây dựng kế hoạch kinh doanh, hình thành và phát triển tinh thần doanh nhân, ý thức khởi nghiệp và tinh thần đồng đội trong khởi nghiệp kinh doanh.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
| 7 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở văn hóa Việt Nam</li> <li>- Vietnamese culture</li> <li>- DHVH02</li> </ul>                            | <p>Học phần Cơ sở văn hóa Việt Nam cung cấp hai khối kiến thức cơ bản: phần thứ nhất cung cấp cho sinh viên các tri thức lý luận căn bản về văn hóa và văn hóa học; bao gồm các vấn đề cơ bản như khái niệm, định nghĩa về văn hóa, đặc trưng, chức năng của văn hóa, cấu trúc và loại hình văn hóa... Phần thứ 2 cung cấp các tri thức cơ bản về văn hóa Việt Nam: diễn trình văn hóa Việt Nam, thành tố cơ bản của văn hóa, các vùng văn hóa Việt Nam, văn hóa và phát triển ở Việt Nam hiện nay.</p> <p>Học phần chia thành 5 chương:</p> <p>Chương 1: Các khái niệm cơ bản</p> <p>Chương 2: Định vị văn hóa Việt Nam</p> <p>Chương 3: Một số thành tố văn hóa Việt Nam</p> <p>Chương 4: Diễn trình lịch sử của văn hóa Việt Nam</p> <p>Chương 5: Vùng văn hóa Việt Nam</p>                                                                                                                                                                                                |
| 8 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phương pháp nghiên cứu truyền thông</li> <li>- Media research methods</li> <li>- DHVH12</li> </ul>           | <p>Học phần Phương pháp nghiên cứu truyền thông trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về phương pháp nghiên cứu trong lĩnh vực truyền thông; cách thức và quy trình triển khai thực hiện một đề tài nghiên cứu; trong đó, tập trung vào các khía cạnh nghiên cứu công chúng,</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |



|    |                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----|-----------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                           | <p>nghiên cứu nội dung, thông điệp và tổ chức truyền thông. Học phần cũng hướng dẫn sinh viên các phương pháp khai thác và phân tích dữ liệu đo tỉ suất (ratings), phân tích nội dung, phân tích diễn ngôn, phân tích kí hiệu học...</p> <p>Học phần có kết cấu 5 chương:</p> <p>Chương 1. Truyền thông và nghiên cứu truyền thông</p> <p>Chương 2. Nghiên cứu công chúng truyền thông</p> <p>Chương 3. Nghiên cứu thông điệp truyền thông</p> <p>Chương 4. Nghiên cứu tổ chức truyền thông</p> <p>Chương 5. Nguyên cứu truyền thông trong kỉ nguyên số</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 9  | <p>- Tiếng Anh 01</p> <p>- English 01</p> <p>- DHEN01</p> | <p>Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Hệ thống nguyên âm, phụ âm, bảng chữ cái, các số cách phát âm các động từ chia ở thì hiện tại đơn; Các phạm trù ngữ pháp, các cấu trúc và thì tiếng Anh cơ bản nhất dành cho người mới bắt đầu như danh từ, đại từ, tính từ, mạo từ, động từ “to be”, thì hiện tại đơn, hiện tại tiếp diễn, cách thành lập các câu ngắn, viết các đoạn ngắn dựa trên dựa theo mẫu; Các từ thông dụng, chủ yếu là từ đơn liên quan đến nhu cầu và trải nghiệm hằng ngày của người bắt đầu học, có thể sử dụng được để giao tiếp và trao đổi thông tin liên quan đến các chủ đề: tình trạng cá nhân, sở thích, nghề nghiệp, ngày tháng, các tình huống đơn giản trong công việc, di chuyển, nhà hàng, khi mua sắm. Các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết với độ khó tương ứng bậc một theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (hay bậc A1 theo khung tham chiếu châu Âu).</p> <p>Học phần gồm các nội dung như sau:</p> <p>- First Discoveries: Introduction; About me; Suppermarket shopping; My day; At the doctor; Shopping for clothes; A place to live; Going out.</p> <p>- Basic 1: Meet a rock star; Against the law; Introduction; On a business trip; Going out; About people; For sale; On the move; Heath and Fitness; Occupations.</p> |
| 10 | <p>Tiếng Anh 02</p> <p>- English 02</p> <p>- DHEN 02</p>  | <p>Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Cách phát âm nguyên âm, phụ âm, từ và trọng âm từ, ngữ điệu câu trần thuật và câu hỏi; các hiện tượng ngữ pháp tiếng Anh dành cho người mới bắt đầu như động từ “to be”, thời hiện tại đơn, quá khứ đơn, quá khứ tiếp diễn, danh từ đếm được và không đếm được, tính từ và trạng từ đơn giản, các cấu trúc câu đơn; Những từ vựng được sử dụng trong các tình huống hằng ngày và để nói về các chủ đề quen thuộc của cuộc sống như mua sắm, sức khỏe, thể thao, ăn uống, gia đình, nơi ở, sở thích, kỳ nghỉ và du lịch; Các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết với độ khó tương ứng bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ bậc sơ ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam (hay bậc A2 theo khung tham chiếu châu Âu).</p> <p>Học phần gồm những nội dung sau:</p> <p>- Basic 2: Buying and Selling; Healthy eating; Getting help; Sports; Enjoy your meal; Interesting people; Family life; Housing; Hobbies;</p> <p>- Basic 3: Getting a job; Work 2; Planning a vacation; Eating out; Travelling abroad.</p>                                                                                                                                                                                                                                           |
| 11 | <p>Tiếng Anh 03</p> <p>- English 03</p> <p>- DHEN 03</p>  | <p>Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Các hiện tượng ngữ pháp tiếng Anh như quá khứ tiếp diễn, hiện tại hoàn thành, hiện tại hoàn thành tiếp diễn, các thì tương lai, sự hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ, dạng của động từ, câu điều kiện, câu bị động, mệnh đề quan hệ,</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |



|    |                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                      | <p>mệnh đề danh từ, mệnh đề tính từ tính tính ngữ, động từ khuyết thiếu; Những từ vựng được sử dụng trong các tình huống hằng ngày và thực hành hội thoại để nói về các chủ đề quen thuộc của cuộc sống như ăn uống, đi mua sắm, du lịch, thời tiết, học tập, giáo dục, công việc, Nghệ thuật và giải trí, các dịp đặc biệt, tiết kiệm năng lượng, ngân hàng, công nghệ thông tin... Các kỹ năng đọc ngôn các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết với mức với độ khó tương ứng Bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dành cho Việt Nam, hay bậc A2 theo khung tham chiếu châu Âu; Luyện tập với các phần bài thi TOEIC quốc tế.</p> <p>Học phần gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Basic 3: Emotions; Making Excuses; Tickets please; Saving energy; Knowing a second Language;</li> <li>- Intermediate 1: Education; Away from home; Celebrations; Bad weather; Arts and Entertainment; At work; Sending a package; Emergency; Baking.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 12 | <p>Tiếng Anh 04</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- English 04</li> <li>- DHEN 04</li> </ul>                | <p>Học phần này cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Các hiện tượng ngữ pháp tiếng Anh như hiện tại đơn, quá khứ đơn, hiện tại tiếp diễn, hiện tại hoàn thành, các mệnh đề tính từ và các trạng từ chỉ thời gian, nơi chốn, cách viết câu mở đoạn và câu kết trong một đoạn văn và phát triển viết một đoạn văn hoàn chỉnh bao gồm câu chủ đề, các câu triển khai trong đoạn văn và câu kết đoạn; Những từ vựng được sử dụng trong các tình huống hằng ngày và thực hành hội thoại nói về các chủ đề quen thuộc của cuộc sống, các hoạt động cuối tuần, các loại phương tiện giao thông, làm thế nào để giữ sức khỏe, phim ảnh, du lịch v.v...; Các kỹ năng ngôn ngữ đọc, nghe, nói, viết với độ khó tương ứng bậc 2 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, hay bậc A2 theo khung tham chiếu châu Âu; Kỹ năng và chiến lược làm bài thi TOEIC quốc tế.</p> <p>Học phần gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Intermediate 2: Buying a car; Accidents; Problems; Helping out; Dreams and Ambitions; Money Matters; Politics; Instructions; Recycling; Movie Making;</li> <li>- Intermediate 3: Couples; Sport and Fitness; Problems at work; A Helping Hand; Healthy and Happiness.</li> </ul> |
| 13 | <p>Tiếng Anh 05</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- English 05</li> <li>- DHEN 05</li> </ul>                | <p>Học phần tiếng Anh 5 được thiết kế với mục đích giúp sinh viên tạo được sự chuyển tiếp giữa việc nâng cao năng lực tiếng Anh với định hướng bài thi TOEIC. Tài liệu học tập trong học phần này được lựa chọn kỹ lưỡng tạo được sự tương thích với bảy phần của bài thi TOEIC.</p> <p>Học phần gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- TOEIC Listening: Photographs; Question- Response; Short Conversations; Short Talks</li> <li>- TOEIC Reading: Incomplete Sentences; Text Completion; Reading Comprehension.</li> <li>- Grammar: Word Choice; Auxiliary Verbs; Comparatives and Superlatives; Subject- Verb- Agreement; Pronouns; Verb- Forms and Tenses; Gerunds and Infinitives.</li> <li>- Vocabulary: Word Forms; Words with Similar Meanings; Word Choice; Prepositions- Time and Place; Words that look alike; Conjunctions; Phrasal Verbs.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 14 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tin học đại cương</li> <li>- Basic Informatics</li> <li>- DHIT33</li> </ul> | <p>Học phần Tin học đại cương cấp cho sinh viên các khái niệm cơ bản, tổng quan về hệ điều hành, phương thức hoạt động, chức năng, nhiệm vụ, cách sử dụng hệ điều hành</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |



|          |                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          |                                                                                                                                                                                                    | <p>WINDOWS. Ngoài ra, học phần còn trang bị cho sinh viên các kỹ năng cơ bản trong việc sử dụng một số ứng dụng thông dụng như Microsoft Word, Microsoft Excel, tìm kiếm thông tin trên mạng. Qua đó, sinh viên có khả năng sử dụng tin học đại cương để làm công cụ phục vụ cho công việc và đặc biệt là các học phần tiếp theo có sử dụng ứng dụng công nghệ thông tin.</p> <p>Học phần được chia thành 5 chương:</p> <p>Chương 1: Kiến thức cơ bản về tin học và hệ điều hành Windows</p> <p>Chương 2: Microsoft word</p> <p>Chương 3: Microsoft Powerpoint</p> <p>Chương 4: Microsoft Excel</p> <p>Chương 5: Mạng máy tính</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 15       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục thể chất</li> <li>- Empty handeel</li> <li>gymnastics, Team</li> <li>volleyball, Badminton</li> <li>- DHGQ03; DHGQ04;</li> <li>DHGQ07</li> </ul> | <p>Học phần Giáo dục thể chất cung cấp cho sinh viên những kiến thức cần thiết về môn thể dục cơ bản; sự ra đời - phát triển của môn bóng chuyền hơi và môn cầu lông; Trang bị cho sinh viên kỹ thuật: di chuyển, chuyền bóng cao tay, đệm bóng, phát bóng thấp tay, phát bóng cao tay; giao cầu, đánh cầu. Hiểu biết và vận dụng được các điều luật cơ bản trong quá trình tập luyện và thi đấu. Ngoài ra, học phần giúp giáo dục nhân cách đạo đức, tác phong chuẩn mực cho sinh viên. Giáo dục phẩm chất vượt khó trong rèn luyện, phương pháp làm việc nhóm, tập thể.</p> <p>Học phần chia thành các nội dung:</p> <p>Nội dung 1: Bộ môn thể dục cơ bản (Lịch sử ra đời, ý nghĩa tác dụng, bài thể dục cơ bản)</p> <p>Nội dung 2: Bóng chuyền hơi (Lịch sử phát triển bóng chuyền hơi, các kỹ thuật cơ bản, luật thi đấu bóng chuyền hơi)</p> <p>Nội dung 3: Giới thiệu môn cầu lông (Lịch sử phát triển, các kỹ thuật cơ bản, luật thi đấu cầu lông)</p>                                                                                                                                                                                                    |
| 16       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo dục quốc phòng</li> <li>- DHGQ09</li> </ul>                                                                                                          | <p>Học phần Giáo dục quốc phòng cung cấp kiến thức về Đường lối quân sự của Đảng, Công tác quốc phòng, an ninh trong tình hình mới, bao gồm: xây dựng lực lượng dân quân, tự vệ, lực lượng dự bị động viên, tăng cường tiềm lực cơ sở vật chất, kỹ thuật quốc phòng, phòng chống chiến tranh công nghệ cao, đánh bại chiến lược "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam. Ngoài ra, học phần còn rèn luyện các kỹ năng Chiến thuật và Kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK, từng người trong chiến đấu tiên công; từng người trong chiến đấu phòng ngự.</p> <p>- Học phần được chia thành 15 chương với các nội dung chính: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh quân đội và bảo vệ tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam; Phòng chống chiến lược "Diễn biến hòa bình" bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên công nghiệp quốc phòng; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia...</p> |
| 17<br>18 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp luật đại cương</li> <li>- General Law</li> <li>- DHLĐ58</li> </ul>                                                                                   | <p>Học phần Pháp luật đại cương cung cấp những kiến thức cơ bản nhất về nhà nước và pháp luật, nguồn gốc, bản chất, vai trò xã hội, những quy luật đặc thù của sự xuất hiện, tồn tại của nhà nước và pháp luật; đồng thời cung cấp những kiến thức khái quát, cơ bản nhất về bản chất, nguyên tắc tổ chức</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |



|                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                                                                                              | <p>và hoạt động của bộ máy nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt nam, các ngành luật cơ bản trong hệ thống pháp luật Việt Nam.</p> <p>Học phần có kết cấu 7 chương:</p> <p>Chương 1: Lý luận chung về Nhà nước</p> <p>Chương 2: Nhà nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>Chương 3: Một số vấn đề chung về pháp luật</p> <p>Chương 4: Luật Hiến pháp</p> <p>Chương 5: Luật Hành chính Việt Nam</p> <p>Chương 6: Luật Dân sự Việt Nam</p> <p>Chương 7: Luật Hình sự Việt Nam</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định</li> <li>- Problem solving and decision making skills</li> <li>- DHPR20</li> </ul>                       | <p>Học phần Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng chủ yếu: quy trình và một số kỹ năng giải quyết vấn đề, thông tin cơ sở hỗ trợ quyết định quản trị; quy trình ra quyết định, các phương pháp và một số mô hình, kỹ thuật ra quyết định trong doanh nghiệp. Việc vận dụng phân môn hỗ trợ ra quyết định được hỗ trợ tích cực một phần qua học phần ứng dụng công nghệ thông tin trong kinh doanh.</p> <p>Học phần gồm 6 chương:</p> <p>Chương 1: Nhà quản trị và kỹ năng quản trị</p> <p>Chương 2: Kỹ năng giải quyết vấn đề</p> <p>Chương 3: Thông tin cơ sở ra quyết định quản trị</p> <p>Chương 4: Quyết định trong quản trị doanh nghiệp</p> <p>Chương 5: Phương pháp ra quyết định</p> <p>Chương 6: Kỹ năng ra quyết định</p>                                                                                                                                                                                         |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng xây dựng và phát triển nhóm làm việc</li> <li>- Working Teambuilding and Development Skill</li> <li>- DHTH01</li> </ul>                     | <p>Học phần Kỹ năng Xây dựng và phát triển nhóm làm việc cung cấp cho sinh viên những kiến thức về bản chất, tầm quan trọng của nhóm làm việc, các cách thức vận hành, quản lý, lãnh đạo nhóm; đồng thời trang bị các kỹ năng cụ thể trong các tình huống xây dựng và phát triển nhóm làm việc. Môn học còn mở rộng nội dung hoạt động vận hành của nhóm trong môi trường đa văn hóa, một xu thế tất yếu trong quá trình hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế quốc tế.</p> <p>Học phần được chia thành 5 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về nhóm làm việc</p> <p>Chương 2: Sự vận hành của nhóm làm việc</p> <p>Chương 3: Điều hành nhóm làm việc</p> <p>Chương 4: Các kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả</p> <p>Chương 5: Làm việc trong nhóm đa văn hóa</p>                                                                                                                                                                                                                          |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc hiệu quả</li> <li>- Effective Planning and Organizing task management skills</li> <li>- DHTH21</li> </ul> | <p>Sau khi hoàn tất học phần kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức công việc hiệu quả, sinh viên có khả năng giải thích những khái niệm cơ bản về tổ chức công việc và kỹ năng tổ chức công việc. Đồng thời nắm bắt được quy trình tổ chức và các phương pháp thiết lập mục tiêu, thu thập và xử lý thông tin giải quyết công việc. Bên cạnh đó sinh viên có thể xây dựng và quản lý kế hoạch tổ chức công việc cũng như hình thành đa dạng các phương pháp quản lý thời gian hiệu quả. Sau khoá học sinh viên cần thành thạo các kỹ năng trong tổ chức thu thập và phân tích thông tin giải quyết công việc, theo dõi và đánh giá kế hoạch công việc. Phát triển các thói quen ra quyết định dựa trên dữ liệu, thái độ sống tích cực, làm việc có kế hoạch.</p> <p>Học phần có kết cấu 8 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về môn học và kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức công việc</p> <p>Chương 2: Quy trình tổ chức công việc</p> <p>Chương 3: Kỹ năng thiết lập mục tiêu hiệu quả</p> |



|                                                                                                                          |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                          | <p>Chương 4: Đảm bảo thông tin cho quá trình giải quyết công việc</p> <p>Chương 5: Kỹ năng lập kế hoạch trong làm việc</p> <p>Chương 6: Kỹ năng ra quyết định</p> <p>Chương 7: Kiểm soát và đánh giá hiệu quả công việc</p> <p>Chương 8: Phương pháp quản lý công việc bằng các phương thức hiện đại.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng giao tiếp</li> <li>- Communication Skills</li> <li>- DHTL07</li> </ul>  | <p>Học phần Kỹ năng giao tiếp cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Khái niệm giao tiếp, phân loại giao tiếp, vai trò của giao tiếp, phương tiện giao tiếp, các nguyên tắc và phong cách giao tiếp; các kỹ năng cơ bản trong giao tiếp như: kỹ năng tạo ấn tượng ban đầu, kỹ năng lắng nghe, kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng thuyết trình. Từ đó vận dụng các kỹ năng vào cuộc sống và trong công việc.</p> <p>Học phần Kỹ năng giao tiếp gồm 5 chương:</p> <p>Chương 1: Khái quát chung về giao tiếp</p> <p>Chương 2: Kỹ năng tạo ấn tượng ban đầu</p> <p>Chương 3: Kỹ năng lắng nghe</p> <p>Chương 4: Kỹ năng đặt câu hỏi</p> <p>Chương 5: Kỹ năng thuyết trình.</p>                                                                                                                                  |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng tư duy</li> <li>- Thinking Skills</li> <li>- DHTL19</li> </ul>          | <p>Học phần Kỹ năng tư duy trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về các kỹ năng tư duy, trên cơ sở những kiến thức thu được người học có thể hình thành và phát triển những kỹ năng này. Học phần bao gồm 4 chương cụ thể như sau:</p> <p>Chương 1: Khái quát kỹ năng tư duy</p> <p>Chương 2: Kỹ năng tư duy tích cực</p> <p>Chương 3: Kỹ năng tư duy sáng tạo</p> <p>Chương 4: Kỹ năng tư duy phản biện</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tâm lý học đại cương</li> <li>- General Psochology</li> <li>- DHTL22</li> </ul> | <p>Học phần Tâm lý học đại cương trang bị cho người học những kiến thức cơ bản nhất của khoa học tâm lý về các hiện tượng tâm lý người. Học phần bao gồm các nội dung: Bản chất của tâm lý người; Cơ sở tự nhiên và xã hội của tâm lý người; Các quá trình tâm lý; Các thuộc tính tâm lý của nhân cách và các yếu tố chi phối sự hình thành nhân cách.</p> <p>Chương 1: Tâm lý học là một khoa học</p> <p>Chương 2: Hoạt động và giao tiếp</p> <p>Chương 3: Sự hình thành và phát triển</p> <p>Chương 4: Hoạt động nhận thức</p> <p>Chương 5: Tình cảm và ý chí</p> <p>Chương 6: Nhân cách và sự hình thành, phát triển nhân cách</p>                                                                                                                                                                     |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếng Việt thực hành</li> <li>- Vietnamese in use</li> <li>- DHVH05</li> </ul>  | <p>Học phần Tiếng Việt thực hành cung cấp kiến thức và rèn luyện kỹ năng xây dựng văn bản, kỹ năng phân tích, thuật lại văn bản, chủ yếu là văn bản khoa học, gắn với hoạt động học tập, nghiên cứu của sinh viên. Ngoài ra, môn học còn giúp sinh viên thực hành các kỹ năng dùng từ, đặt câu, kỹ năng viết chính tả nhằm nâng cao trình độ sử dụng tiếng Việt trong giao tiếp. Từ đó sinh viên sử dụng hiệu quả tiếng Việt trong cuộc sống, học tập, nghiên cứu, đồng thời nâng cao hiệu quả công tác sau khi tốt nghiệp.</p> <p>Học phần chia thành 5 chương:</p> <p>Chương 1: Tiếng Việt và bộ môn tiếng Việt</p> <p>Chương 2: Phân tích và tổng thuật văn bản</p> <p>Chương 3: Xây dựng văn bản</p> <p>Chương 4: Rèn luyện kỹ năng đặt câu</p> <p>Chương 5: Rèn luyện kỹ năng dùng từ - chính tả</p> |



|    |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 19 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở lý luận báo chí truyền thông</li> <li>- Theoretical foundations of media</li> <li>- DHBC40</li> </ul> | <p>Cơ sở lý luận báo chí truyền thông là môn học nhằm trang bị cho sinh viên những vấn đề cơ bản về lý luận và thực tiễn của hoạt động báo chí truyền thông. Đây cũng là môn học tự chọn trong khối kiến thức ngành, tạo cơ sở giúp sinh viên tiếp thu tốt các học phần khác thuộc khối kiến thức chuyên ngành báo chí đa phương tiện. Môn học được bố trí vào học kì thứ 2 trong chương trình đào tạo. Trên cơ sở trang bị cho sinh viên những vấn đề cơ bản nhất của lý luận báo chí như: khái niệm, đặc điểm báo chí, chức năng của báo chí, nguyên tắc hoạt động của báo chí, ... Học phần giúp sinh viên xác lập quan điểm, nhận thức đúng đắn về nghề nghiệp, trách nhiệm xã hội của nhà báo, giúp hình thành phương pháp luận khoa học cho hoạt động báo chí.</p> <p>Học phần được kết cấu 5 chương:</p> <p>Chương 1: Quan niệm chung về báo chí</p> <p>Chương 2: Tổng quan các loại hình báo chí</p> <p>Chương 3: Chức năng cơ bản của báo chí</p> <p>Chương 4: Các nguyên tắc hoạt động cơ bản của báo chí</p> <p>Chương 5: Tự do báo chí</p> <p>Chương 6: Lao động báo chí</p>                                                                                                                                         |
| 20 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lý thuyết truyền thông</li> <li>- Theories of Media</li> <li>- DHVH13</li> </ul>                            | <p>Học phần Lý thuyết truyền thông giúp sinh viên phát triển tư duy lý luận và thực tiễn đối với ngành Truyền thông đa phương tiện. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức: khái niệm về truyền thông, các yếu tố cơ bản của quá trình truyền thông, cách thức phân chia các dạng truyền thông, các mô hình truyền thông, môi trường truyền thông, một số lý thuyết truyền thông (Lý thuyết thâm nhập xã hội, lý thuyết giảm bớt sự không chắc chắn, lý thuyết học tập xã hội, lý thuyết dòng chảy hai bước...), các dạng truyền thông (Truyền thông cá nhân, truyền thông nhóm, truyền thông đại chúng, truyền thông xã hội), chu trình truyền thông và đặc biệt là các bước lập kế hoạch truyền thông. Từ những kiến thức cơ bản đó, sinh viên có thể phân tích được tầm ảnh hưởng của các KOL đối với hoạt động truyền thông, thực hành lập kế hoạch và thực hiện một số chiến dịch truyền thông có chất lượng.</p> <p>Học phần Lý thuyết và ngôn ngữ truyền thông được chia thành 5 chương:</p> <p>Chương 1: Quan niệm về truyền thông</p> <p>Chương 2: Một số lý thuyết truyền thông</p> <p>Chương 3: Các dạng truyền thông</p> <p>Chương 4: Chu trình truyền thông</p> <p>Chương 5: Lập kế hoạch truyền thông</p> |
| 21 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới và phát triển</li> <li>- Gender and Development</li> <li>- DHGS03</li> </ul>                           | <p>Học phần Giới và Phát triển trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng chủ yếu như: Kiến thức cơ bản về giới và phát triển; Môi liên hệ giữa phụ nữ, giới và phát triển bền vững; Luật pháp, chính sách liên quan đến vấn đề giới, thực trạng bình đẳng giới ở Việt Nam và trên thế giới; Kỹ năng phân tích giới trong các vấn đề, dự án phát triển, trong đó có vấn đề/dự án liên quan tới các chuyên ngành khác nhau của sinh viên.</p> <p>Với sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện, học phần Giới và Phát triển sẽ hữu ích cho sinh viên trong mô tả, phân tích, đánh giá hình ảnh, các vấn đề liên quan tới nam giới, nữ giới trong các sản phẩm truyền thông, nâng cao chất lượng truyền thông mang tính bình đẳng và phát triển bền vững.</p> <p>Học phần gồm 4 chương:</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |



|    |                                                                                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                     | <p>Chương 1: Tổng quan về học phần giới và phát triển</p> <p>Chương 2: Phụ nữ, giới và phát triển bền vững</p> <p>Chương 3: Một số luật pháp, chính sách quốc tế và quốc gia về bình đẳng giới và bộ máy thực thi bình đẳng giới ở Việt Nam</p> <p>Chương 4: Các kỹ năng phân tích giới</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |
| 22 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đạo đức và pháp luật truyền thông</li> <li>- Media Ethics and Law</li> <li>- DHVH14</li> </ul>             | <p>Học phần Pháp luật và đạo đức truyền thông cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống pháp luật và đạo đức báo chí - truyền thông. Bên cạnh đó, sinh viên cũng được cung cấp các kiến thức, kỹ năng, năng lực tư duy, pháp lý trong các hoạt động báo chí - truyền thông. Qua học phần, sinh viên hiểu và nắm vững các quy định về pháp luật, có hành vi đúng đắn chuẩn mực với những quy ước đạo đức phù hợp của người hoạt động truyền thông, hiểu biết các quy định về đạo đức, ý thức về pháp luật của các quốc gia trên thế giới.</p> <p>Học phần gồm 4 chương</p> <p>Chương 1. Những vấn đề về pháp luật và đạo đức báo chí-truyền thông trong bối cảnh truyền thông kỹ thuật số</p> <p>Chương 2. Pháp luật về báo chí- truyền thông</p> <p>Chương 3. Đạo đức báo chí- truyền thông</p> <p>Chương 4. Quy tắc đạo đức báo chí- truyền thông trên thế giới và tại Việt Nam</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 23 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhập môn tư duy thị giác</li> <li>- Introduction to visual thinking</li> <li>- DHMT31</li> </ul>           | <p>Nhập môn tư duy thị giác là một học phần bắt buộc để phát triển tư duy sáng tạo nghệ thuật đối với những ngành học liên quan đến mỹ thuật nói chung, cho ngành Truyền thông đa phương tiện nói riêng. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các vấn đề của nhận thức thị giác và các yếu tố tạo hình cơ bản bao gồm: khái niệm, đặc điểm, tính chất, biểu cảm và ảo giác của điểm, đường (nét), diện (hình mảng), màu sắc, chất liệu, của khối và không gian trên mặt phẳng; Các vấn đề quan trọng trong xây dựng bố cục như quan hệ hình nền, hệ thống tương phản, mảng chính – phụ, yếu tố cân bằng thị giác, điểm nhân và nhịp điệu trong bố cục. Bên cạnh đó là các dạng bố cục cơ bản và phương pháp xây dựng bố cục trên mặt phẳng. Từ những kiến thức cơ bản, sinh viên có thể nghiên cứu và ứng dụng mối quan hệ các yếu tố tạo hình với quá trình thiết kế các sản phẩm truyền thông đa phương tiện.</p> <p>Học phần Nhập môn tư duy thị giác được chia thành 4 chương:</p> <p>Chương 1: Những quy luật cơ bản của nhận thức thị giác</p> <p>Chương 2: Các yếu tố cơ bản trong nghệ thuật tạo hình</p> <p>Chương 3: Bố cục và một số nguyên tắc trong xây dựng bố cục</p> <p>Chương 4: Ứng dụng các yếu tố tạo hình cơ bản và bố cục trong thiết kế đồ họa truyền thông</p> |
| 24 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhập môn truyền thông đa phương tiện</li> <li>- Introduction to multi – media</li> <li>- DHBC30</li> </ul> | <p>Nhập môn truyền thông đa phương tiện là học phần bắt buộc phát triển tư duy sáng tạo và hình thành kỹ năng sản xuất sản phẩm truyền thông nói chung và truyền thông đa phương tiện nói riêng. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về truyền thông đa phương tiện bao gồm: khái niệm, lịch sử ra đời và phát triển, vai trò, ứng dụng và ảnh hưởng của truyền thông đa phương tiện trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; Đặc trưng của truyền thông đa phương tiện (Kết hợp cùng lúc nhiều phương tiện chuyển tải, tính tức thời và phi định kỳ, khả năng tương tác cao, tính toàn cầu và tính cá thể hóa); Quy trình sản xuất sản</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |



|                |                                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                |                                                                                                                                            | <p>phẩm truyền thông đa phương tiện từ khâu xác định đề tài, hình thành ý tưởng, thu thập, khai thác và xử lý thông tin, xây dựng kịch bản cho “câu chuyện” đa phương tiện, sản xuất và truyền tải thông tin qua các phương tiện như ảnh, video, audio, thông tin đồ họa, các chương trình tương tác... , biên tập và xử lý dữ liệu bằng các phần mềm chuyên dụng, xuất bản lên hệ thống quản lý nội dung (CMS) hoặc mạng internet, tiếp nhận, theo dõi và xử lý phản hồi. Từ đó, sinh viên có thể áp dụng để sản xuất các sản phẩm truyền thông đa phương tiện có chất lượng.</p> <p>Học phần Nhập môn truyền thông đa phương tiện được chia thành 3 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về truyền thông đa phương tiện</p> <p>Chương 2: Đặc trưng của truyền thông đa phương tiện</p> <p>Chương 3: Quy trình sản xuất sản phẩm truyền thông đa phương tiện</p> |
| 25<br>26<br>27 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kinh doanh sản phẩm truyền thông số</li> <li>- Digital Media Selling</li> <li>- DHBC11</li> </ul> | <p>Học phần Kinh doanh sản phẩm truyền thông số là học phần tự chọn, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các sản phẩm truyền thông số và phương thức kinh doanh, phương pháp bán các sản phẩm truyền thông số, từ đó hướng dẫn ứng dụng và thực hành kinh doanh các sản phẩm truyền thông số, triển khai hiệu quả quy trình kinh doanh sản phẩm truyền thông số qua các phương tiện hiện đại; vận dụng trong các hoạt động liên quan đến kinh doanh sản phẩm truyền thông số sau khi tốt nghiệp.</p> <p>Học phần gồm 3 chương như sau:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về kinh doanh sản phẩm truyền thông số</p> <p>Chương 2: Quy trình kinh doanh sản phẩm truyền thông số</p> <p>Chương 3: Phương pháp bán sản phẩm truyền thông số</p>                                                                                                              |
|                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức sự kiện</li> <li>- Event management</li> <li>- DHVH10</li> </ul>                          | <p>Tổ chức sự kiện là học phần tự chọn nhằm phát triển tư duy sáng tạo và hình thành kỹ năng tổ chức các sự kiện cho người làm truyền thông nói chung và truyền thông đa phương tiện nói riêng. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công tác tổ chức sự kiện như: Tổng quan về sự kiện, tổ chức sự kiện, các yếu tố ảnh hưởng đến công tác tổ chức sự kiện; Quy trình tổ chức sự kiện từ công tác lập kế hoạch, triển khai, thực hiện, giám sát đến xử lý các tình huống có thể phát sinh trong quá trình tổ chức sự kiện. Từ đó, sinh viên có thể áp dụng để tổ chức một số các sự kiện trong phạm vi của khoa, học viện.</p> <p>Học phần Tổ chức sự kiện được chia thành 2 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về hoạt động tổ chức sự kiện</p> <p>Chương 2: Quy trình tổ chức sự kiện</p>                                               |
|                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồ họa ứng dụng</li> <li>- Graphics Applications</li> <li>- DHMT 18</li> </ul>                    | <p>Học phần Đồ họa ứng dụng là học phần trang bị những kiến thức tổng quan về thiết kế đồ họa, đồ họa ứng dụng trong truyền thông. Sinh viên được trang bị kiến thức về lịch sử thiết kế đồ họa trên thế giới và Việt Nam, các loại hình đồ họa cơ bản và hiện đại, nhận biết được vấn đề bản sắc Việt Nam trong đồ họa ứng dụng và đồ họa truyền thông; những kiến thức chuyên sâu như nguyên tắc thiết kế sáng tạo trong đồ họa, quy trình thiết kế và sản xuất sản phẩm đồ họa ứng dụng, đặc biệt là sản phẩm đồ họa truyền thông.</p> <p>Học phần được chia thành 3 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về thiết kế đồ họa</p> <p>Chương 2: Vấn đề nền tảng và nguyên tắc thiết kế đồ họa ứng dụng</p> <p>Chương 3: Quy trình thiết kế và sản xuất đồ họa</p>                                                                                                |



|                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỹ thuật nâng cao</li> <li>- Advanced Art</li> <li>- DHMT 19</li> </ul>                        | <p>Học phần Mỹ thuật nâng cao có vai trò quan trọng trong học tập, rèn luyện và sáng tạo nghệ thuật. Học phần hướng dẫn về cách nghiên cứu, diễn tả cấu trúc, hình dáng, tỷ lệ, tương quan đậm nhạt, tác động của ánh sáng trên hình khối, đồ vật và cơ thể con người bằng nhiều kỹ thuật vẽ khác nhau. Học phần trang bị kiến thức và khả năng nghiên cứu, diễn tả tĩnh vật, tượng đầu người, tượng bán thân người, cơ thể người bằng dụng cụ hoặc than. Qua đó, giúp sinh viên có khả năng vận dụng tạo hình đồ vật và con người trong các học phần chuyên sâu kế tiếp.</p> <p>Học phần được chia thành 3 chương:<br/>         Chương 1: Hình họa tĩnh vật<br/>         Chương 2: Hình tượng đầu người<br/>         Chương 3: Hình họa cơ thể người</p>                                                                                                                                                                     |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mỹ thuật cơ bản</li> <li>- Basic Art</li> <li>- DHMT32</li> </ul>                              | <p>Học phần Mỹ thuật cơ bản giúp sinh viên rèn luyện đôi mắt, học cách quan sát và phân tích thế giới xung quanh; Dùng đôi bàn tay để vẽ lên những quan sát thực tế đưa vào thành tác phẩm. Chủ yếu là mô phỏng theo hình dáng có sẵn của đối tượng tự nhiên, trong thiên nhiên, như hoa lá động vật, bớt đi những thứ quá rườm rà và không cần thiết, tiết điệu hóa phần nào các đường nét tạo hình, cường điệu hóa một vài chi tiết đẹp đặc trưng của đối tượng. Và điều quan trọng nhất, tuy là mô phỏng cái đẹp có sẵn của tự nhiên nhưng cũng phải có phần sáng tạo chủ động của người vẽ để làm sao vẫn có được sự hài hòa giữa cái tổng thể và chi tiết, tạo được nhịp điệu và nhất quán.</p> <p>Học phần được chia làm 3 chương:<br/>         Chương 1: Những kiến thức chung và vẽ khối cơ bản<br/>         Chương 2: Ký họa và cách điệu hoa lá, động vật<br/>         Chương 3: Áp dụng trong trang trí cơ bản</p> |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Marketing căn bản</li> <li>- Basic marketing</li> <li>- DHPR03</li> </ul>                      | <p>Học phần Marketing căn bản cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng marketing căn bản trong hoạt động kinh doanh. Marketing căn bản làm rõ các nội dung chính bao gồm: Bản chất của marketing, môi trường marketing, hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing, lựa chọn thị trường mục tiêu và định vị thị trường, các công cụ marketing hỗn hợp (7P) và vấn đề marketing quốc tế.</p> <p>Học phần gồm 6 chương:<br/>         Chương 1: Tổng quan về marketing<br/>         Chương 2: Hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing<br/>         Chương 3: Môi trường marketing<br/>         Chương 4: Phân đoạn thị trường, lựa chọn thị trường mục tiêu<br/>         Chương 5: Các công cụ marketing hỗn hợp<br/>         Chương 6: Một số vấn đề về marketing quốc tế</p>                                                                                                                                       |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng đàm phán trong kinh doanh</li> <li>- Business Negotiation</li> <li>- DHPR18</li> </ul> | <p>Học phần Kỹ năng đàm phán trong kinh doanh cung cấp các kiến thức cơ bản về hoạt động đàm phán trong kinh doanh, những nguyên lý, nội dung, phương thức, nghệ thuật và chiến lược cơ bản về đàm phán trong kinh doanh. Ngoài ra học phần còn giúp người học biết và thực hành những bước chuẩn bị, tổ chức, ra quyết định và giải quyết những tình huống phức tạp trong hoạt động đàm phán kinh doanh.</p> <p>Học phần chia làm 4 chương:<br/>         Chương 1: Những nguyên lý cơ bản về đàm phán<br/>         Chương 2: Nội dung, phương thức chiến lược và nghệ thuật đàm phán trong kinh doanh<br/>         Chương 3: Hoạt động chuẩn bị đàm phán<br/>         Chương 4: Tổ chức đàm phán kinh doanh</p>                                                                                                                                                                                                              |



|  |                                                                                     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  | <p>- Giao tiếp trong kinh doanh</p> <p>- Business Communication</p> <p>- DHPR34</p> | <p>Chương 5: Kỹ thuật giải quyết thế găng trong đàm phán</p> <p>Học phần Giao tiếp trong kinh doanh cung cấp những kiến thức và kỹ năng cơ bản về giao tiếp trong môi trường kinh doanh năng động và toàn cầu hóa, cách phân tích và ứng dụng lý thuyết vào thực tế trong việc giao tiếp của doanh nghiệp; giúp cho sinh viên xác định rõ và thực hành được các kỹ năng giao tiếp cơ bản (làm việc nhóm, thuyết trình, giải quyết vấn đề và khám phá, phát triển bản thân...) trong kinh doanh để có thể tự tin và thành công trong giao tiếp với mọi người, đặc biệt là với đối tác kinh doanh.</p> <p>Học phần chia làm 4 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về giao tiếp trong kinh doanh</p> <p>Chương 2: Cấu trúc của giao tiếp trong kinh doanh</p> <p>Chương 3: Cơ sở của giao tiếp trong kinh doanh</p> <p>Chương 4: Các kỹ năng giao tiếp thông dụng trong kinh doanh</p> <p>Chương 5: Giao tiếp trong môi trường tổ chức kinh doanh</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
|  | <p>- Hành vi người tiêu dùng</p> <p>- Customer Behavior</p> <p>- DHPR10</p>         | <p>Học phần Hành vi người tiêu dùng trang bị cho người học hệ thống kiến thức về: Mục tiêu, đối tượng nghiên cứu, quá trình hình thành và phát triển, đặc điểm, phương pháp nghiên cứu, mô hình nghiên cứu và ứng dụng kết quả nghiên cứu hành vi khách hàng; các yếu tố ảnh hưởng tới hành vi tiêu dùng như văn hóa, giai tầng – địa vị, nhóm tham khảo và gia đình, cá tính, lối sống, động cơ, hiểu biết, nhận thức và thái độ của người tiêu dùng; các xu hướng phản ứng của người tiêu dùng khi những yếu tố này thay đổi; việc mua sắm của khách hàng; nguồn thông tin và cách thức xử lý thông tin thu thập được để ra quyết định mua.</p> <p>Học phần Hành vi người tiêu dùng gồm 10 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về hành vi người tiêu dùng</p> <p>Chương 2: Ảnh hưởng của văn hóa đến hành vi người tiêu dùng</p> <p>Chương 3: Giai tầng xã hội và hành vi</p> <p>Chương 4: Nhóm tham khảo và hành vi người tiêu dùng</p> <p>Chương 5: Những ảnh hưởng của gia đình tới hành vi người tiêu dùng</p> <p>Chương 6: Cá tính hành vi người tiêu dùng</p> <p>Chương 7: Động cơ và hành vi người tiêu dùng</p> <p>Chương 8: Nhận thức của người tiêu dùng</p> <p>Chương 9: Thái độ của người tiêu dùng</p> <p>Chương 10: Mua sắm và hệ quả của mua sắm</p> |
|  | <p>- Tâm lý học truyền thông</p> <p>- Media Psychology</p> <p>- DHTL05</p>          | <p>Học phần Tâm lý học truyền thông cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận về hoạt động truyền thông ở con người, cơ chế tâm lý của hoạt động truyền thông, giúp sinh viên định hình phẩm chất, kỹ năng cần rèn luyện khi tham gia vào các hoạt động truyền thông, hiểu được tâm lý tiếp nhận cả sản phẩm truyền thông của công chúng. Ngoài ra, học phần cũng cung cấp những tri thức mang tính chất định hướng về thái độ và hành vi ứng xử phù hợp của công chúng trên các phương tiện truyền thông xã hội nhằm phục vụ cho cuộc sống, công việc, học tập hàng ngày một cách hữu ích.</p> <p>Học phần Tâm lý học truyền thông gồm 6 chương:</p> <p>Chương 1: Những vấn đề chung của tâm lý học truyền thông</p> <p>Chương 2: Hoạt động truyền thông và các mô hình tâm lý của hoạt động truyền thông</p> <p>Chương 3: Giao tiếp trong hoạt động truyền thông</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |



|    |                                                                                                                            |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                            | <p>Chương 4: Các hiện tượng và cơ chế tâm lý trong hoạt động truyền thông</p> <p>Chương 5: Nhân cách nhà truyền thông</p> <p>Chương 6: Một số ảnh hưởng của truyền thông hiện đại đến tâm lý công chúng Việt Nam</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         |
|    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng thuyết trình</li> <li>- Presentation Skill</li> <li>- DHTL59</li> </ul>   | <p>Kỹ năng thuyết trình là học phần tự chọn nằm trong khối kiến thức giáo dục đại cương nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về thuyết trình, những việc cần chuẩn bị để có buổi thuyết trình hiệu quả. Thông qua môn học, sinh viên hiểu được tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình đối với sự thành công trong cuộc đời mỗi con người.</p> <p>Học phần gồm 3 chương:</p> <p>Chương 1: Giới thiệu chung về thuyết trình</p> <p>Chương 2: Chuẩn bị thuyết trình</p> <p>Chương 3: Thực hiện thuyết trình</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |
|    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện đề tài khoa học sinh viên</li> <li>- DHNC09</li> </ul>                  | <p>Học phần nghiên cứu khoa học sinh viên là việc quy đổi kết quả nghiên cứu khoa học sinh viên nhằm khuyến khích và thúc đẩy hoạt động NCKH của sinh viên với điều kiện cụ thể như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề tài NCKH được nghiệm thu từ mức đạt trở lên</li> <li>- Có Quyết định công nhận kết quả NCKH sinh viên</li> <li>- Có giấy xác nhận của bộ phận quản lý khoa học về điểm kết quả nghiệm thu đề tài.</li> </ul> <p>Điểm đánh giá trung bình của Hội đồng nghiệm thu được quy đổi thành điểm của 01 môn tự chọn với 2 tín chỉ chưa được tích lũy. Đối với đề tài NCKH tập thể điểm quy đổi chỉ được tính cho trường nhóm đề tài. Kết quả NCKH sinh viên được quy đổi sang năm học tiếp theo.</p>                                                                                                                                                                                                            |
| 28 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhiếp ảnh</li> <li>- Photography</li> <li>- DHBC41</li> </ul>                     | <p>Học phần Nhiếp ảnh giới thiệu khái quát những đặc trưng cơ bản về màu sắc, đường nét, sự tương phản trong khuôn hình nhiếp ảnh; sơ lược về các thể loại ảnh như: Ảnh phong cảnh, ảnh chân dung, ảnh sinh hoạt, ảnh tĩnh vật, ảnh tin, ảnh phóng sự, ảnh liên hoàn, nhóm ảnh; sức mạnh của khoảnh khắc; nhận thức chủ quan và tính sáng tạo của người cầm máy, từ đó nêu bật lên được mối quan hệ giữa kỹ thuật và nghệ thuật, giữa nội dung và hình thức thể hiện trong một khuôn hình đặc trưng của nhiếp ảnh.</p> <p>Học phần Nhiếp ảnh gồm 3 chương:</p> <p>Chương 1: Cấu tạo máy ảnh</p> <p>Chương 2: Lịch sử và ngôn ngữ tạo hình nhiếp ảnh</p> <p>Chương 3: Các thể loại ảnh</p>                                                                                                                                                                                                                                                    |
| 29 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kịch bản truyền thông</li> <li>- Media Scrip Writing</li> <li>- DHBC03</li> </ul> | <p>Học phần Kịch bản truyền thông là học phần nhằm phát triển tư duy sáng tạo và hình thành kỹ năng viết kịch bản cho người làm truyền thông nói chung và truyền thông đa phương tiện nói riêng. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kịch bản truyền thông như: Tổng quan về kịch bản và kịch bản truyền thông, vai trò của kịch bản, các dạng kịch bản; Kịch bản phim ngắn: Khái niệm, đặc điểm của kịch bản phim ngắn, cách viết kịch bản phim ngắn; Kịch bản quảng cáo (TVC): Khái niệm, đặc điểm của kịch bản quảng cáo, cách viết kịch bản quảng cáo; Kịch bản truyền hình: Khái niệm, đặc điểm của kịch bản truyền hình, cách viết kịch bản truyền hình.</p> <p>Học phần Kịch bản truyền thông được chia thành 4 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về kịch bản và kịch bản truyền thông</p> <p>Chương 2: Kịch bản phim ngắn</p> <p>Chương 3: Kịch bản quảng cáo (TVC)</p> <p>Chương 4: Kịch bản truyền hình</p> |



|    |                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 30 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý dự án đa phương tiện</li> <li>- Multimedia project management</li> <li>- DHBC04</li> </ul> | <p>Học phần Quản lý dự án đa phương tiện là học phần trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về quản lý dự án đa phương tiện, các khái niệm cơ bản, xây dựng và viết đề xuất dự án, tổ chức thực hiện dự án đa phương tiện, giám sát và quản lý chất lượng dự án, các hoạt động điều chỉnh, kết thúc dự án. Học phần giúp sinh viên biết tính toán và quản lý chi phí, quản lý thời gian có từng công việc trong dự án. Từ đó có thể lựa chọn cách sắp xếp, giải quyết công việc sao cho hiệu quả nhất, đúng tiến độ được giao.</p> <p>Học phần Quản lý dự án truyền thông được chia thành 3 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về quản lý dự án đa phương tiện</p> <p>Chương 2: Xây dựng và viết đề xuất dự án đa phương tiện</p> <p>Chương 3: Tổ chức thực hiện dự án đa phương tiện</p> <p>Chương 4: Giám sát và quản lý chất lượng dự án đa phương tiện</p> <p>Chương 5: Đánh giá dự án đa phương tiện</p> |
| 31 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ thuật ghi hình</li> <li>- Recording techniques</li> <li>- DHBC14</li> </ul>                     | <p>Học phần Kỹ thuật ghi hình nhằm phát triển tư duy sáng tạo và hình thành kỹ năng quay phim cho người làm truyền thông nói chung và truyền thông đa phương tiện nói riêng. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kỹ thuật ghi hình bao gồm: Giới thiệu chung về camera, các thiết bị ghi hình dân dụng, quy trình khai thác và bảo quản máy quay, các phương tiện hỗ trợ quay phim; Ánh sáng trong nghệ thuật tạo hình, các cỡ cảnh, bố cục khuôn hình, góc máy, các động tác máy. Từ đó sinh viên thành thạo kỹ năng ghi hình và áp dụng để ghi hình một số sản phẩm truyền thông, sự kiện cụ thể.</p> <p>Học phần Kỹ thuật ghi hình được chia thành 2 chương:</p> <p>Chương 1: Những kiến thức chung về thiết bị ghi hình kỹ thuật số</p> <p>Chương 2: Nghệ thuật ghi hình</p>                                                                                                            |
| 32 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên tập audio và video</li> <li>- Audio and Video Editings</li> <li>- DHBC31</li> </ul>           | <p>Học phần Biên tập audio và video là học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức đại cương về audio và video, các hệ thống sản xuất hậu kỳ audio và video, nguyên tắc dựng âm thanh và hình ảnh trong các sản phẩm video clip phục vụ truyền thông. Ngoài ra, sinh viên sẽ được cung cấp kỹ năng sử dụng các phần mềm dựng phim Premiere và dựng âm thanh audition để sản xuất các video clip truyền thông.</p> <p>Học phần Biên tập audio và video được chia thành 3 chương:</p> <p>Chương 1: Hệ thống sản xuất hậu kỳ</p> <p>Chương 2: Các nguyên tắc dựng âm thanh và hình ảnh</p> <p>Chương 3: Biên tập audio và video với Adobe Premiere Pro CC</p>                                                                                                                                                                                                                                                      |
| 33 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Truyền thông mạng xã hội</li> <li>- Social media</li> <li>- DHBC42</li> </ul>                      | <p>Học phần truyền thông mạng xã hội cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, sự ra đời và phát triển của truyền thông mạng xã hội; đặc điểm truyền thông mạng xã hội, các dạng truyền thông mạng xã hội, quy trình sáng tạo nội dung trên truyền thông mạng xã hội. Từ đó, sinh viên ứng dụng vào thực hành sáng tạo các sản phẩm truyền thông để đăng tải trên mạng xã hội đạt mục đích và mang lại hiệu quả truyền thông cao.</p> <p>Học phần được kết cấu 4 chương:</p> <p>Chương 1: Khái quát chung về truyền thông mạng xã hội</p> <p>Chương 2: Đặc điểm của truyền thông mạng xã hội</p> <p>Chương 3: Các dạng truyền thông mạng xã hội</p> <p>Chương 4: Sáng tạo nội dung trên truyền thông mạng xã hội</p>                                                                                                                                                                            |



|    |                                                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 34 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghệ thuật đồ họa chữ</li> <li>- Typography</li> <li>- DHMT24</li> </ul>                                  | <p>Học phần Nghệ thuật đồ họa chữ tập trung vào các kiến thức cơ bản về chữ, vai trò, quá trình hình thành và phát triển của chữ, cấu tạo cơ bản của chữ và tổ hợp chữ, phân loại chữ, nguyên tắc và phương pháp thiết kế chữ, nguyên lý sử dụng chữ. Giúp sinh viên có cái nhìn từ tổng quan đến chi tiết cụ thể về chữ và nghệ thuật sử dụng chữ trong đồ họa. Sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đó để thiết kế chữ, sáng tạo các kiểu chữ, ứng dụng trong thiết kế sản phẩm chuyên ngành. Từ đó, sinh viên sẽ được nâng cao khả năng cảm thụ nghệ thuật thị giác, nâng cao trình độ thẩm mỹ cá nhân, phục vụ cho việc thiết kế và sáng tạo các sản phẩm truyền thông đa phương tiện, truyền thông thị giác được tốt hơn, thu hút thị giác người xem, nhằm truyền tải thông điệp một cách hiệu quả.</p> <p>Học phần Nghệ thuật đồ họa chữ được chia thành 4 chương:<br/>         Chương 1: Tổng quan về chữ và nghệ thuật chữ<br/>         Chương 2: Cấu tạo cơ bản của chữ và tổ hợp chữ<br/>         Chương 3: Phương pháp sử dụng chữ và ứng dụng nghệ thuật chữ trong thiết kế</p> |
| 35 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xử lý hình ảnh</li> <li>- Image Processing</li> <li>- DHMT25</li> </ul>                                   | <p>Học phần Xử lý hình ảnh cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng phần mềm Photoshop CS6. Phần mềm Adobe Photoshop được đánh giá là phần mềm dẫn đầu thị trường về chỉnh sửa ảnh và được coi là phần mềm dùng để thiết kế và xử lý ảnh chuyên nghiệp nhất hiện nay. Ngoài khả năng chính là chỉnh sửa ảnh cho các ấn phẩm, Photoshop còn được sử dụng trong các hoạt động như thiết kế quảng cáo, thiết kế trang web, vẽ nhân vật game, edit truyện tranh... gần như là mọi hoạt động liên quan đến ảnh bitmap. Từ những bức ảnh gốc sinh viên biết phối màu, lên bố cục cho bức ảnh, bộ sản phẩm cho hài hòa, lựa chọn được cách xử lý ảnh tốt nhất để chuyển sang các chương trình đồ họa khác phục vụ cho thiết kế các sản phẩm đồ họa.</p> <p>Học phần Xử lý hình ảnh gồm 3 chương:<br/>         Chương 1: Tổng quan về photoshop<br/>         Chương 2: Làm việc với vùng chọn<br/>         Chương 3: Các thao tác với Layer<br/>         Chương 4: Xử lý hình ảnh trong các sản phẩm truyền thông</p>                                                                         |
| 36 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ xảo đa phương tiện</li> <li>- Visual Effect</li> <li>- DHMT28</li> </ul>                               | <p>Học phần Kỹ xảo đa phương tiện là học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các loại hình kỹ xảo, quy trình thực hiện và một số kỹ thuật xử lý trên hệ thống phần mềm kỹ xảo thông qua các buổi lý thuyết kết hợp với các bài tập theo các loại hình sản phẩm thực tế trong quá trình học. Sinh viên được hướng dẫn kỹ năng ứng dụng kỹ xảo trong phim, game... phù hợp với ý tưởng và nội dung của sản phẩm. Ngoài ra, học phần sẽ giúp cho sinh viên có khả năng tư duy và phân tích, đánh giá để đưa ra giải pháp kỹ xảo từ khâu lên ý tưởng cho đến thực thi trên các phần mềm kỹ xảo đa phương tiện.</p> <p>Học phần bao gồm 02 chương:<br/>         Chương 1: Tổng quan về kỹ xảo đa phương tiện<br/>         Chương 2: Giới thiệu một số phương pháp xử lý hiệu ứng</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
| 37 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế sản phẩm truyền thông cơ bản</li> <li>- Media basic products design</li> <li>- DHMT33</li> </ul> | <p>Học phần Thiết kế sản phẩm truyền thông cơ bản trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản và kỹ năng thiết kế các sản phẩm truyền thông dạng in ấn và online. Môn học sẽ giúp sinh viên phát triển từ việc xác định ý tưởng cần thể hiện thông qua nguyên lý thiết kế bao gồm màu sắc, font chữ, bố cục, hình ảnh... Ngoài ra, môn học còn cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng sử dụng phần mềm</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            |



|                      |                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|----------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                      |                                                                                                                                                      | <p>Adobe InDesign để hỗ trợ việc thiết kế các sản phẩm truyền thông ở dạng xuất bản ấn phẩm in ấn.</p> <p>Học phần được xây dựng thành 03 chương:</p> <p>Chương 1: Những vấn đề chung về sản phẩm truyền thông</p> <p>Chương 2: Nguyên tắc thiết kế sản phẩm truyền thông</p> <p>Chương 3: Ứng dụng thiết kế sản phẩm truyền thông cơ bản</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 38<br>39<br>40<br>41 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Truyền thông marketing tích hợp</li> <li>- Integrated Marketing Communications</li> <li>- DHBC02</li> </ul> | <p>Học phần Truyền thông marketing tích hợp giúp sinh viên hiểu và nắm bắt được các yếu tố của quy trình phát triển chương trình truyền thông marketing cho một sản phẩm hoặc một dịch vụ gồm: quảng cáo, khuyến mại, bán hàng trực tiếp, quan hệ cộng chúng (PR) và marketing trực tiếp. Các nội dung chủ yếu của môn học tập trung vào: Phân tích hành vi người tiêu dùng; thiết lập mục tiêu; xây dựng chiến lược, kế hoạch truyền thông marketing; tổ chức các hoạt động truyền thông marketing; đo lường, đánh giá việc thực hiện và hiệu quả chương trình truyền thông marketing. Từ những kiến thức cơ bản đó, sinh viên có thể thực hành lập kế hoạch (từ xây dựng thương hiệu, quảng bá thương hiệu, PR, xúc tiến bán... đến đánh giá chất lượng chương trình truyền thông); thực hiện một số chiến dịch truyền thông marketing có chất lượng.</p> <p>Học phần Truyền thông marketing tích hợp được chia thành 6 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về truyền thông marketing tích hợp</p> <p>Chương 2: Tổ chức hoạt động truyền thông marketing</p> <p>Chương 3: Quá trình truyền thông marketing và các nhân tố ảnh hưởng</p> <p>Chương 4: Khách thể của hoạt động truyền thông marketing</p> <p>Chương 5: Các công cụ của truyền thông marketing</p> <p>Chương 6: Đánh giá hiệu quả chương trình IMC</p> |
|                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất phim quảng cáo</li> <li>- TVC Production</li> <li>- DHBC06</li> </ul>                              | <p>Học phần Sản xuất phim quảng cáo là học phần trang bị cho sinh viên kiến thức tổ chức sản xuất phim quảng cáo. Sinh viên được trang bị kiến thức chung về phim quảng cáo, lịch sử phim quảng cáo, khái niệm, vai trò của phim quảng cáo; Đặc điểm của phim quảng cáo; Quy trình sản xuất phim quảng cáo: Sáng tạo ý tưởng, nội dung thông điệp; Xây dựng kịch bản phim quảng cáo; Tuyển chọn đội ngũ sản xuất; Lựa chọn bối cảnh; Chuẩn bị thiết bị, đạo cụ, trang phục; Chọn lựa diễn viên... Ngoài ra, sinh viên sẽ được cung cấp những kỹ năng thực hành trong từng giai đoạn sản xuất phim quảng cáo để từ đó sẽ tự lên kế hoạch và sản xuất các phim quảng cáo có chất lượng.</p> <p>Học phần Sản xuất phim quảng cáo được chia thành 3 chương:</p> <p>Chương 1: Khái quát chung về phim quảng cáo</p> <p>Chương 2: Đặc điểm và phân loại phim quảng cáo</p> <p>Chương 3: Quy trình sản xuất phim quảng cáo</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              |
|                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng dẫn chương trình</li> <li>- Master of ceremonies skills</li> <li>- DHBC18</li> </ul>                | <p>Kỹ năng dẫn chương trình là học phần bắt buộc, nằm trong hệ thống các học phần khối kiến thức chuyên ngành sâu Báo chí - truyền thông. Học phần nhằm phát triển tư duy sáng tạo và hình thành kỹ năng dẫn các chương trình nói chung và kỹ năng dẫn các chương trình tin tức, giải trí, Talkshow và dẫn hiện trường trong tác phẩm báo chí – truyền thông nói riêng. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về hoạt động dẫn chương trình, yêu cầu cần có của một người dẫn chương trình, kỹ năng đọc và thể hiện bằng lời nói, ngôn ngữ hình thể, kỹ năng dẫn chương trình tin tức – chính luận, kỹ năng dẫn hiện trường trong tác</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |



|                                                                                                                              |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                                                                                                              |  | <p>phẩm báo chí – truyền thông đa phương tiện, kỹ năng dẫn chương trình giải trí, kỹ năng dẫn Talkshow. Từ đó, sinh viên có thể tham gia dẫn các chương trình sự kiện, chương trình tin tức - chính luận, chương trình giải trí, Talkshow một cách linh hoạt, hiệu quả và chất lượng.</p> <p>Học phần Kỹ năng dẫn chương trình được chia thành 3 chương:</p> <p>Chương 1: Một số vấn đề chung về hoạt động dẫn chương trình</p> <p>Chương 2: Một số kỹ năng cơ bản trong dẫn chương trình</p> <p>Chương 3: Kỹ năng dẫn một số chương trình</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực tế chính trị xã hội</li> <li>- Social reality</li> <li>- DHBC43</li> </ul>     |  | <p>Thực tế chính trị xã hội là học phần tự chọn, nằm trong hệ thống các học phần chuyên sâu ngành Báo chí - truyền thông. Học phần nhằm tăng cường và phát triển cho sinh viên kiến thức và hiểu biết thực tế về đời sống chính trị xã hội, thực tế nghề nghiệp ngành truyền thông đa phương tiện. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về: Các vấn đề văn hóa - chính trị - xã hội Việt Nam đương đại; Cơ hội và thách thức đối với ngành truyền thông trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0; Tham quan thực tế công việc, vị trí việc làm ngành truyền thông. Bằng các hiểu biết thực tế, sinh viên có thể vận dụng linh hoạt để sáng tạo tác phẩm đa phương tiện trong quá trình làm việc sau này.</p> <p>Học phần Thực tế chính trị xã hội được chia thành 3 chương:</p> <p>Chương 1: Các vấn đề kinh tế- văn hóa – chính trị xã hội Việt Nam đương đại</p> <p>Chương 2: Cơ hội và thách thức đối với ngành truyền thông trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0</p> <p>Chương 3: Tham quan, thực tế tìm hiểu công việc trong ngành truyền thông</p> |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giới trong truyền thông</li> <li>- Gender in the media</li> <li>- DHGH17</li> </ul> |  | <p>Học phần Giới trong truyền thông là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ sở ngành, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về giới, truyền thông, truyền thông đại chúng, các phương pháp phân tích giới trên các sản phẩm truyền thông đại chúng, tầm quan trọng của lồng ghép giới trên truyền thông, quy trình thực hiện lồng ghép giới trong các hoạt động truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng. Từ đó thực hành lồng ghép giới trong một số chương trình truyền thông cụ thể.</p> <p>Nội dung học phần gồm 4 chương như sau:</p> <p>Chương 1: Nhập môn giới trong truyền thông</p> <p>Chương 2: Phân tích giới trên truyền thông đại chúng</p> <p>Chương 3: Lồng ghép giới trong các hoạt động truyền thông</p> <p>Chương 4: Một số mô hình truyền thông thúc đẩy bình đẳng giới trên thế giới và ở Việt Nam</p>                                                                                                                                                                                                           |
| <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dựng hình 3D nâng cao</li> <li>- Advance 3D Modeling</li> <li>- DHMT10</li> </ul>   |  | <p>Học phần Dựng hình 3D nâng cao là học phần tiếp theo của môn học dựng hình 3D cơ bản nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng chuyên sâu trong việc thiết kế đồ họa 3D bao gồm: Các phương pháp tạo hình với 02 loại hình đối tượng: Organic và Hard surface (đây là hai loại hình đối tượng tiêu biểu trong quá trình tạo hình 3D hiện nay); phương pháp tạo hình với hình ảnh tham chiếu 2D. Bên cạnh đó, nội dung môn học còn cung cấp cho sinh viên một số kỹ thuật xử lý UV nâng cao như: xử lý UV cho đối tượng người, làm quen với một số kênh vật liệu trong quá trình thiết kế nhân vật như: Normal map, Bump map, Alpha map,... Xuyên suốt quá trình học là hệ thống các bài tập tạo</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               |



|  |                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
|--|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |                                                                                                                                       | <p>hình với các đối tượng khác nhau giúp sinh viên nắm bắt và vận dụng được kiến thức và kỹ năng tạo hình.</p> <p>Học phần được chia thành 02 chương:</p> <p>Chương 1. Giới thiệu một số phương pháp tạo hình 3D nâng cao</p> <p>Chương 2. Giới thiệu một số kỹ thuật xử lý vật liệu trong thiết kế đồ họa 3D.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồ họa chuyển động 3D</li> <li>- 3D Animation</li> <li>- DHMT22</li> </ul>                   | <p>Học phần Đồ họa chuyển động 3D là học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về thiết kế hình động 3D bao gồm: Các loại hình đồ họa động 3D, các nguyên lý chuyển động, quy trình thiết kế đồ họa hình động 3D. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp cho sinh viên các kỹ năng về sử dụng một số phần mềm 3D trong quá trình làm chuyển động, tìm hiểu về ngôn ngữ cơ thể học trong làm chuyển động, bố cục khuôn hình trong chuyển động. Sinh viên được thực hành một cách hệ thống các bài tập từ lý thuyết đến ứng dụng các nguyên lý chuyển động với các đối tượng khác nhau giúp sinh viên nắm bắt và vận dụng được kiến thức và kỹ năng về thiết kế hình động 3D.</p> <p>Học phần gồm 03 chương:</p> <p>Chương 1: Giới thiệu về đồ họa hình động 3D</p> <p>Chương 2: Thiết kế đồ họa hình động 3D với hình khối cơ bản</p> <p>Chương 3: Thiết kế đồ họa hình động 3D với người</p>                                                                                                                                                                                                                                              |
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế hình hiệu</li> <li>- Ident Design</li> <li>- DHMT23</li> </ul>                      | <p>Hình hiệu là một trong những chi tiết quan trọng để gây ấn tượng với khán giả đầu tiên ở bất kỳ chương trình truyền hình hiện nay. Một hình hiệu logo hay hình hiệu chương trình truyền hình, phải truyền tải được câu chuyện, nội dung, màu sắc và văn hóa của doanh nghiệp để khi người xem hình hiệu đã cảm nhận được một phần của doanh nghiệp. Từ sự cảm nhận đó người xem cảm thấy thân thiện và cởi mở hơn khi tiếp nhận các thông tin tiếp theo. Học phần Thiết kế hình hiệu trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về thiết kế hình hiệu như sự sáng tạo và tư duy về chuyển động, âm thanh, giúp sinh viên phát triển từ việc xác định ý tưởng cần thể hiện thành một kịch bản storyboard để từ kịch bản này sử dụng các công cụ đồ họa phù hợp để thể hiện trên máy tính. Đây sẽ là nền tảng để sinh viên có thể thực hành công việc trong lĩnh vực quảng cáo truyền hình sau này.</p> <p>Học phần bao gồm 03 chương :</p> <p>Chương 1: Giới thiệu tổng quan về hình hiệu truyền thông số</p> <p>Chương 2: Các yếu tố cần có của một hình hiệu</p> <p>Chương 3: Kỹ thuật thiết kế hình hiệu trên phần mềm thiết kế</p> |
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế giao diện website</li> <li>- Design Website, Interface</li> <li>- DHMT29</li> </ul> | <p>Học phần Thiết kế giao diện website cung cấp các kiến thức liên quan đến thiết kế trải nghiệm người dùng UX (UX – User Experience là thiết kế hiểu người dùng, cách người dùng tương tác với sản phẩm, cách để khiến người dùng truy cập và ở lại website nhiều hơn) và thiết kế giao diện người dùng UI (User Interface) trên website. Môn học sẽ cung cấp tới sinh viên những kiến thức tổng quát đến lĩnh vực thiết kế web, quy trình phát triển sản phẩm website, các kiến thức liên quan đến thông tin và quản lý thông tin trên website phù hợp với người dùng. Ngoài ra, học phần còn cung cấp các kiến thức nguyên lý thiết kế web, bao gồm các thành phần trong thiết kế giao diện và phương pháp thiết kế</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |



|  |                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|  |                                                                                                                                                             | <p>giao diện người dùng.<br/> Học phần được chia thành 3 chương:<br/> Chương 1: Tổng quan về thiết kế website<br/> Chương 2: Kiến trúc thông tin<br/> Chương 3: Thiết kế giao diện website</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thương mại điện tử</li> <li>- E-commerce</li> <li>- DHPR28</li> </ul>                                              | <p>Học phần Thương mại điện tử cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quan về thương mại điện tử thông qua việc nghiên cứu bản chất, quy trình hoạt động thương mại điện tử, tóm lược hình thành phát triển thương mại điện tử trên thế giới cũng như ở Việt Nam trong những năm gần đây. Sinh viên sẽ có cái nhìn khái quát, hiểu biết thấu đáo hơn về thương mại điện tử khi được phân tích các khía cạnh ảnh hưởng của thương mại điện tử, các mô hình TMĐT trong đó đặc biệt lưu ý đến các mô hình phát triển ở Việt Nam như B2C, C2C, B2B. Với các hướng dẫn cụ thể, sinh viên có thể biết cách vận dụng ngay vào thực tế, khai thác thương mại điện tử như một công cụ kinh doanh sắc bén và hữu hiệu nhất.</p> <p>Học phần gồm 4 chương:<br/> Chương 1: Tổng quan về thương mại điện tử<br/> Chương 2: Cơ sở để phát triển thương mại điện tử<br/> Chương 3: Các mô hình kinh doanh điện tử phổ biến hiện nay<br/> Chương 4: Marketing điện tử</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các loại hình truyền thông hiện đại</li> <li>- Models of modern communication</li> <li>- DHBC 23</li> </ul>        | <p>Học phần Các loại hình truyền thông hiện đại được thiết kế cho sinh viên ngành Truyền thông đa phương tiện. Đây là học phần thay thế Khóa luận/Đồ án/Sản phẩm tốt nghiệp. Học phần nhằm phát triển tư duy lý luận và thực tiễn đối với ngành Truyền thông đa phương tiện. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức: Một số vấn đề và xu hướng của truyền thông hiện nay; Công chúng truyền thông hiện đại: Khái niệm công chúng, vai trò của công chúng đối với truyền thông, đặc điểm của công chúng truyền thông hiện đại, những yêu cầu đặt ra đối với người làm truyền thông đáp ứng nhu cầu công chúng; một số loại hình truyền hình truyền thông hiện đại và những yêu cầu đặt ra: Truyền thông xã hội, truyền thông trên thiết bị di động, truyền thông đồ họa.</p> <p>Từ những kiến thức cơ bản đó, sinh viên có thể nhận diện và vận dụng những kiến thức để sáng tạo một số sản phẩm truyền thông phù hợp với đặc điểm của từng các loại hình truyền thông hiện đại này.</p> <p>Học phần Các loại hình truyền thông hiện đại được chia thành 3 chương:<br/> Chương 1: Những vấn đề và xu hướng chung của truyền thông hiện nay<br/> Chương 2: Công chúng truyền thông hiện đại<br/> Chương 3: Một số loại hình truyền thông hiện đại và những yêu cầu đặt ra</p> |
|  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản xuất sản phẩm truyền thông đa phương tiện</li> <li>- Creating Multimedia Products</li> <li>- DHBC24</li> </ul> | <p>Đề cương chi tiết học phần được thiết kế cho sinh viên đại học ngành Truyền thông đa phương tiện. Học phần nằm trong khối kiến thức thay thế cho đồ án tốt nghiệp. Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức và hiểu biết thực tế về phương pháp tổ chức sản xuất một số sản phẩm đa phương tiện như podcast, video, phóng sự truyền hình, MV ca nhạc, phim ngắn. Bằng các hiểu biết thực tế, sinh viên có thể vận dụng kiến thức đã học vào tổ chức sản xuất sản phẩm phục vụ hoạt động truyền thông của tổ chức/cá nhân.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |



|                                             |                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|---------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                             |                                                                                                                           | <p>Học phần Sản xuất sản phẩm truyền thông đa phương tiện được chia thành 3 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về sản phẩm truyền thông đa phương tiện</p> <p>Chương 2: Các loại hình sản phẩm truyền thông đa phương tiện</p> <p>Chương 3: Tổ chức sản xuất sản phẩm truyền thông đa phương tiện</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           |
| <b>Chuyên ngành Thiết kế đa phương tiện</b> |                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
| 42                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồ họa chuyển động 2D</li> <li>- 2D motion graphics</li> <li>- DHMT17</li> </ul> | <p>Học phần Đồ họa chuyển động 2D là học phần trang bị các kiến thức về nghệ thuật diễn hoạt hình ảnh để hình ảnh xuất hiện một cách sống động trên màn hình. Motion graphics xuất hiện trong hầu hết các phương tiện truyền thông: từ những video quảng cáo đến các bộ phim hoạt hình với nhiều nội dung như giáo dục, truyền thông, quảng cáo, các video pop, đến các trò chơi trên máy tính và các website... Học phần cung cấp kiến thức tổng quan về quá trình hình thành, lịch sử phát triển, các vấn đề chung về đồ họa chuyển động 2D, đồng thời trang bị các kiến thức về quy trình sản xuất đồ họa chuyển động 2D. Bên cạnh đó sinh viên sẽ được trang bị kỹ năng sử dụng phần mềm Illustrator thiết kế tạo hình nhân vật, bối cảnh, khung hình trong phim hoạt hình và từ đó đưa sang phần mềm Adobe After Effects để tạo chuyển động, chèn âm thanh, ánh sáng cho phù hợp. Sản phẩm cuối cùng là một phim đồ họa chuyển động 2D có kịch bản hoàn chỉnh và thông điệp truyền thông.</p> <p>Học phần chia thành 3 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về đồ họa chuyển động 2D</p> <p>Chương 2: Nguyên lý diễn hoạt hình và giới thiệu về phần mềm After Effects.</p> <p>Chương 3: Quy trình sản xuất motion graphic và ứng dụng thiết kế sản phẩm</p> |
| 43                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế đồ họa Game</li> <li>- Game design</li> <li>- DHMT21</li> </ul>         | <p>Học phần Thiết kế đồ họa Game cung cấp cho sinh viên các khái niệm, kiến thức tổng quan về thiết kế đồ họa game, đặc điểm, kỹ năng và nguyên tắc thiết kế đồ họa game.. Sinh viên sẽ được học các kiến thức lý thuyết nền tảng về thiết kế đồ họa cho game: nhân vật, cảnh quan, GUI, ánh sáng, ... và nhập các dữ liệu vào Game Engine. Sinh viên sẽ được giới thiệu quy trình thiết kế một trò chơi, bao gồm các bước thực hiện, nội dung chi tiết quy trình thiết kế đồ họa game. Nội dung chi tiết của các bước là cơ sở lý thuyết và ví dụ thực tế cho sinh viên trong việc thiết kế trò chơi. Từ đó, sinh viên phải vận dụng các kiến thức đã học để tự phân tích, thiết kế một trò chơi theo quy trình đã học.</p> <p>Học phần gồm 4 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về thiết kế đồ họa game</p> <p>Chương 2: Đặc điểm, kỹ năng và nguyên tắc thiết kế đồ họa game</p> <p>Chương 3: Thiết kế đồ họa game: Nhân vật, môi trường cho game</p> <p>Chương 4: Thiết kế đồ họa Game UI</p>                                                                                                                                                                                                                                                               |
| 44                                          | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dựng hình 3D cơ bản</li> <li>- 3D Modeling</li> <li>- DHMT26</li> </ul>          | <p>Học phần Dựng hình 3D cơ bản cung cấp một cái nhìn tổng quan về các khái niệm và các kỹ thuật về thiết kế đồ họa 3D cơ bản bao gồm: Các khái niệm về không gian 3D, đối tượng 3D, cấu trúc của đối tượng 3D. Từ những khái niệm cơ bản đó Sinh viên sẽ được tiếp cận với việc điều hướng trong không gian 3D và thao tác với các đối tượng, tư duy về hệ thống bề mặt lưới và phương pháp tạo hình trên phần</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |



|                                            |                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
|--------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                                            |                                                                                                                                        | <p>mềm đồ họa 3D. Để xử lý với các đối tượng 3D ngoài việc tạo hình, sinh viên được làm quen với các hệ thống ánh sáng và xử lý vật liệu để từ đó đưa ra được một sản phẩm thiết kế đồ họa 3D hoàn chỉnh thông qua quá trình kết xuất hình ảnh trên phần mềm đồ họa Maya.</p> <p>Học phần được kết cấu thành 2 chương:</p> <p>Chương 1. Tổng quan về tạo hình 3D</p> <p>Chương 2. Giới thiệu một số phương pháp tạo hình 3D</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 45                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thiết kế nhận diện thương hiệu</li> <li>- Brand Identity Design</li> <li>- DHMT30</li> </ul>  | <p>Học phần Thiết kế nhận diện thương hiệu nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng về thiết kế nhận diện thương hiệu. Học phần cung cấp các kỹ năng cơ bản, nguyên lý thiết kế một số sản phẩm nằm trong hệ thống nhận diện thương hiệu như thiết kế logo, ấn phẩm văn phòng, ấn phẩm quảng cáo... sử dụng trong quá trình truyền thông của tổ chức/cá nhân. Bên cạnh đó, học phần còn bổ sung các kiến thức và kỹ năng sử dụng công cụ phần mềm đồ họa Adobe Illustrator kết hợp với phần mềm đồ họa xử lý hình ảnh Adobe Photoshop để hỗ trợ cho việc thiết kế bộ nhận diện thương hiệu.</p> <p>Học phần Thiết kế nhận diện thương hiệu gồm 4 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về nhận diện thương hiệu</p> <p>Chương 2: Thiết kế logo</p> <p>Chương 3: Thiết kế ấn phẩm văn phòng</p> <p>Chương 4: Thiết kế quảng cáo</p>                                                                                                                                       |
| 46                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Minh họa kỹ thuật số</li> <li>- Digital Illustration</li> <li>- DHMT34</li> </ul>             | <p>Học phần Minh họa thuật số là học phần hướng dẫn cách vẽ minh họa và thiết kế trên máy tính kết hợp một số công cụ chuyên nghiệp như wacom – bảng vẽ kỹ thuật số. Môn học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vẽ minh họa số hay còn gọi là digital painting, các ứng dụng của minh họa kỹ thuật số. Nội dung chính của môn học gồm ba phần: giới thiệu tổng quan về vẽ minh họa số, các vấn đề trong quá trình thiết kế tạo hình nhân vật, quy trình phát triển ý tưởng và vẽ minh họa ứng dụng. Học phần Vẽ minh họa và thiết kế nhân vật là học phần nền tảng hỗ trợ cho các học phần Đồ họa chuyên động 2D, 3D, Thiết kế đồ họa game...</p> <p>Học phần được chia thành 3 chương:</p> <p>Chương 1: Tổng quan về minh họa kỹ thuật số</p> <p>Chương 2: Thiết kế nhân vật</p> <p>Chương 3: Minh họa ứng dụng</p>                                                                                                                                                |
| <b>Chuyên ngành Báo chí đa phương tiện</b> |                                                                                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 42                                         | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng khai thác thông tin</li> <li>- Information mining skills</li> <li>- DHBC16</li> </ul> | <p>Học phần Kỹ năng khai thác thông tin là học phần bắt buộc, nằm trong khối kiến thức chuyên ngành sâu Báo chí truyền thông. Học phần nhằm phát triển tư duy sáng tạo và hình thành kỹ năng khai thác thông tin của phóng viên trong sáng tạo tác phẩm truyền thông nói chung và báo chí đa phương tiện nói riêng. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng: Kỹ năng tìm kiếm đề tài, kỹ năng khai thác thông tin qua nghiên cứu tư liệu văn bản, kỹ năng khai thác thông tin bằng phương pháp phỏng vấn. Từ đó, sinh viên áp dụng các kiến thức và kỹ năng đã học để sáng tạo tác phẩm báo chí đa phương tiện có chất lượng.</p> <p>Học phần Kỹ năng khai thác thông tin được gồm 4 chương:</p> <p>Chương 1: Kỹ năng tìm kiếm đề tài</p> <p>Chương 2: Kỹ năng khai thác thông tin qua nghiên cứu tư liệu văn bản</p> <p>Chương 3: Kỹ năng khai thác thông tin bằng phương pháp quan sát</p> <p>Chương 4: Kỹ năng khai thác thông tin bằng phương pháp phỏng vấn</p> |



|                                               |                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|-----------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 43                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng viết cho truyền thông</li> <li>- Writing skills for media</li> <li>- DHBC19</li> </ul>                     | <p>Học phần Kỹ năng viết cho truyền thông là học phần bắt buộc, nằm trong khối kiến thức chuyên ngành sâu Báo chí truyền thông. Học phần nhằm phát triển tư duy sáng tạo và hình thành kỹ năng viết tác phẩm truyền thông. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về vai trò của bài viết trên truyền thông, phân loại một số bài viết cho truyền thông, đặc điểm của bài viết truyền thông; Kỹ năng viết tin, bài; Kỹ năng viết bài PR; Kỹ năng viết Content. Từ đó, sinh viên có thể áp dụng các kỹ năng đã học để sáng tạo những bài viết truyền thông có chất lượng.</p> <p>Học phần Kỹ năng viết cho truyền thông gồm 4 chương:<br/>         Chương 1: Một số vấn đề chung khi viết cho truyền thông<br/>         Chương 2: Kỹ năng viết tin, bài<br/>         Chương 3: Kỹ năng viết bài PR<br/>         Chương 4: Kỹ năng viết Content</p>                                                                                                                                                                                                           |
| 44                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tác phẩm báo chí đa phương tiện</li> <li>- Work productions for Multimedia Journalism</li> <li>- DHBC26</li> </ul> | <p>Học phần Tác phẩm báo chí đa phương tiện là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành sâu Báo chí truyền thông. Học phần nhằm phát triển tư duy sáng tạo và hình thành kỹ năng sáng tạo tác phẩm báo chí đa phương tiện. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức chung về tác phẩm báo chí đa phương tiện như: Khái niệm, đặc trưng của tác phẩm báo chí đa phương tiện, hệ thống các thể loại tác phẩm báo chí đa phương tiện; Các yếu tố nội dung và hình thức của tác phẩm báo chí đa phương tiện; Một số thể loại báo chí đa phương tiện: Tin, phóng sự, phỏng vấn, siêu tác phẩm báo chí đa phương tiện. Từ đó, sinh viên áp dụng kiến thức và kỹ năng đã học vào sáng tạo các thể loại tác phẩm báo chí đa phương tiện có chất lượng.</p> <p>Học phần Tác phẩm báo chí đa phương tiện gồm 3 chương:<br/>         Chương 1: Lý luận chung về tác phẩm báo chí đa phương tiện<br/>         Chương 2: Các yếu tố nội dung và hình thức của tác phẩm báo chí đa phương tiện<br/>         Chương 3: Một số thể loại tác phẩm báo chí đa phương tiện</p> |
| 45                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biên tập tác phẩm đa phương tiện</li> <li>- Editing media</li> <li>- DHBC37</li> </ul>                             | <p>Học phần Biên tập tác phẩm đa phương tiện là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức chuyên sâu Báo chí truyền thông. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ biên tập để sinh viên sáng tạo trên phương diện nội dung và hình thức của tác phẩm đa phương tiện. Khi nắm chắc kỹ năng, nguyên lý biên tập thì tác phẩm sẽ hoàn thiện trên cả phương diện nội dung lẫn hình thức. Học phần cung cấp các kiến thức tổng quan về công tác biên tập, kỹ năng biên tập tác phẩm báo in - ảnh, phát thanh, kỹ năng biên tập tác phẩm truyền hình, kỹ năng biên tập tác phẩm đa phương tiện trên báo mạng điện tử.</p> <p>Học phần Biên tập tác phẩm đa phương tiện gồm 4 chương:<br/>         Chương 1: Tổng quan về công tác biên tập<br/>         Chương 2: Biên tập tác phẩm báo in-ảnh, phát thanh<br/>         Chương 3: Biên tập tác phẩm truyền hình<br/>         Chương 4: Biên tập sản phẩm truyền thông đa phương tiện</p>                                                                                                     |
| 46                                            | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ứng dụng báo chí trên nền tảng số</li> <li>- Journalism on digital platforms</li> <li>- DHBC44</li> </ul>          | <p>Học phần Ứng dụng báo chí trên nền tảng số cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, sự ra đời và phát triển của thiết bị kỹ thuật số, sự ra đời của báo chí trên thiết bị kỹ thuật số; đặc điểm của báo chí trên nền tảng số, các loại hình báo chí trên nền tảng số; quy trình sản xuất tác phẩm báo chí trên nền tảng số. Từ đó, sinh viên ứng dụng vào thực hành sản xuất các tác phẩm báo chí trên nền tảng số.</p> <p>Học phần được kết cấu 4 chương:<br/>         Chương 1: Lý luận chung về ứng dụng báo chí trên nền tảng số<br/>         Chương 2: Đặc điểm của báo chí trên nền tảng số<br/>         Chương 3: Các loại hình báo chí trên nền tảng số<br/>         Chương 4: Sản xuất nội dung báo chí trên nền tảng số</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |
| <b>Chuyên ngành Truyền thông doanh nghiệp</b> |                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |



|    |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 42 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kỹ năng viết cho truyền thông</li> <li>- Writing skills for media</li> <li>- DHBC19</li> </ul> | <p>Học phần Kỹ năng viết cho truyền thông là học phần bắt buộc, nằm trong khối kiến thức chuyên ngành sâu Báo chí truyền thông. Học phần nhằm phát triển tư duy sáng tạo và hình thành kỹ năng viết tác phẩm truyền thông. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về vai trò của bài viết trên truyền thông, phân loại một số bài viết cho truyền thông, đặc điểm của bài viết truyền thông; Kỹ năng viết tin, bài; Kỹ năng viết bài PR; Kỹ năng viết Content. Từ đó, sinh viên có thể áp dụng các kỹ năng đã học để sáng tạo những bài viết truyền thông có chất lượng.</p> <p>Học phần Kỹ năng viết cho truyền thông gồm 4 chương:<br/>         Chương 1: Một số vấn đề chung khi viết cho truyền thông<br/>         Chương 2: Kỹ năng viết tin, bài<br/>         Chương 3: Kỹ năng viết bài PR<br/>         Chương 4: Kỹ năng viết Content</p>                                                                        |
| 43 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chiến dịch truyền thông</li> <li>- Media campaign</li> <li>- DHBC36</li> </ul>                 | <p>Chiến dịch truyền thông là học phần bắt buộc, nằm trong hệ thống các học phần chuyên sâu ngành Báo chí - truyền thông. Học phần nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức và hiểu biết thực tế về chiến dịch truyền thông. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức: Tổng quan về chiến dịch truyền thông; Quy trình tổ chức, xây dựng chiến dịch truyền thông; Quản trị khủng hoảng truyền thông. Bằng các hiểu biết thực tế, sinh viên có thể vận dụng các kiến thức đã học vào việc xây dựng hoặc tổ chức thực hiện các chiến dịch truyền thông cho cá nhân, tổ chức cũng như trong quá trình làm việc sau này.</p> <p>Học phần Chiến dịch truyền thông được chia thành 4 chương:<br/>         Chương 1: Tổng quan về chiến dịch truyền thông<br/>         Chương 2: Quy trình thực hiện chiến dịch truyền thông<br/>         Chương 3: Quản trị khủng hoảng truyền thông</p>                                      |
| 44 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan hệ công chúng</li> <li>- Public relations</li> <li>- DHVH15</li> </ul>                    | <p>Quan hệ công chúng là học phần cung cấp kiến thức cơ bản về nội dung, quy trình và công cụ chính được sử dụng trong lĩnh vực PR. Nội dung của học phần bao gồm: PR và vai trò của PR trong hoạt động của tổ chức/cá nhân/ doanh nghiệp; Quy trình hoạch định chương trình PR; Các công cụ thực thi chính của PR; Đánh giá hiệu quả chương trình PR. Ngoài ra, học phần còn giúp người học tìm hiểu các hoạt động PR của tổ chức/cá nhân/ doanh nghiệp và những yêu cầu đối với người làm nghề PR. Trong quá trình học, sinh viên sẽ trao đổi và thảo luận, đồng thời giải quyết vấn đề theo tình huống.</p> <p>Học phần Quan hệ công chúng gồm các nội dung cơ bản sau:<br/>         Chương 1: Quan hệ công chúng và kỹ năng lập kế hoạch, chiến dịch PR<br/>         Chương 2: Kỹ năng tổ chức PR trên báo chí<br/>         Chương 3: Kỹ năng quan hệ công chúng nội bộ<br/>         Chương 4: Quản trị khủng hoảng</p> |
| 45 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản trị thương hiệu và hình ảnh</li> <li>- Brand management</li> <li>- DHVH16</li> </ul>      | <p>Học phần giới thiệu khái quát kiến thức tổng quan về thương hiệu và công tác quản trị thương hiệu và hình ảnh. Sinh viên sẽ được tìm hiểu các nội dung trong hoạt động xây dựng thương hiệu, đăng ký bảo hộ, phát triển và khai thác thương hiệu. Dựa trên kiến thức đã được trang bị, sinh viên sẽ ứng dụng vào thực tế nhằm phân tích và đề xuất chiến lược quản trị thương hiệu và hình ảnh cho một thương hiệu cụ thể trên thị trường.</p> <p>Học phần gồm 4 chương:<br/>         Chương 1: Tổng quan về thương hiệu<br/>         Chương 2: Xây dựng thương hiệu và hình ảnh<br/>         Chương 3: Bảo hộ thương hiệu và hình ảnh doanh nghiệp</p>                                                                                                                                                                                                                                                                  |



|    |                                                                                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |
|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|    |                                                                                                                                                                                | Chương 4: Phát triển thương hiệu và hình ảnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        |
| 46 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn hóa doanh nghiệp và truyền thông nội bộ</li> <li>- Organizational Culture and Internal Communication</li> <li>- DHVH17</li> </ul> | <p>Văn hóa doanh nghiệp và truyền thông nội bộ là học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về vai trò, tầm quan trọng của văn hóa doanh nghiệp trong truyền thông nội bộ; đánh giá chiến lược của tổ chức; tổ chức đội ngũ nhân sự hiệu quả; nắm bắt được xu thế mới của truyền thông nội bộ hiện nay, từ đó xây dựng chiến lược truyền thông nội bộ hoàn chỉnh của doanh nghiệp. Học phần cũng hướng dẫn cho sinh viên thực hành các kỹ năng xây dựng ấn phẩm cho truyền thông nội bộ như: viết content, tin/ bài, video, audio...</p> <p>Chương 1. Tổng quan về văn hóa doanh nghiệp và truyền thông nội bộ</p> <p>Chương 2. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp</p> <p>Chương 3. Xây dựng chiến lược và lập kế hoạch truyền thông nội bộ</p> <p>Chương 4. Kỹ năng xây dựng ấn phẩm trong truyền thông nội bộ</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |
| 47 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiến tập</li> <li>- Practice</li> <li>- DHBC38</li> </ul>                                                                             | <p>Học phần Kiến tập là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Truyền thông đa phương tiện được xây dựng theo hướng tổ chức cho sinh viên tham quan, quan sát quá trình tác nghiệp của đội ngũ phóng viên, biên tập viên, kỹ thuật viên tại các cơ quan báo chí truyền thông; đài phát thanh truyền hình; công ty truyền thông; bộ phận truyền thông của các doanh nghiệp, tổ chức, các trường đại học hoặc các trung tâm giáo dục, nghiên cứu. Trong khoảng thời gian kiến tập, sinh viên sẽ quan sát và tìm hiểu công việc thực tế tại cơ sở, được tham gia một phần vào quá trình sản xuất sản phẩm truyền thông hoặc tham gia vào các dự án truyền thông đang được triển khai tại nơi kiến tập. Cuối đợt kiến tập, sinh viên phải viết báo cáo về quá trình kiến tập để làm căn cứ đánh giá điểm học phần. Học phần kiến tập này bắt buộc sinh viên phải đi thực tế tại công ty, doanh nghiệp, cơ quan báo chí truyền thông dưới sự hướng dẫn của giảng viên.</p>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   |
| 48 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực tập chuyên ngành</li> <li>- Professional Practice</li> <li>- DHBC13</li> </ul>                                                   | <p>Học phần Thực tập chuyên ngành là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Truyền thông đa phương tiện được xây dựng theo hướng tổ chức cho sinh viên tham gia vào quá trình thực tập nghề nghiệp tại các cơ quan báo chí truyền thông; đài phát thanh truyền hình; công ty truyền thông; các bộ phận truyền thông của doanh nghiệp, tổ chức, các trường đại học hoặc trung tâm giáo dục, nghiên cứu. Trong thời gian thực tập chuyên ngành, sinh viên sẽ tìm hiểu công việc thực tế tại cơ sở, được tham gia vào quá trình sản xuất sản phẩm truyền thông hoặc tham gia vào các dự án truyền thông đang được triển khai tại nơi thực tập. Cuối đợt thực tập chuyên ngành, sinh viên phải viết báo cáo về quá trình thực tập và nộp kèm sản phẩm đã hoàn thành trong thời gian thực tập về khoa để làm căn cứ đánh giá điểm học phần. Ngoài hình thức thực tập ở công ty, doanh nghiệp, cơ quan báo chí truyền thông sinh viên cũng có thể đăng ký thực tập ở trường, làm việc trực tiếp với các thầy cô ở các bộ môn tại trường.</p> <p>Học phần Thực tập chuyên ngành gồm 3 phần:</p> <p>Phần 1: Hướng dẫn sinh viên, giới thiệu sinh viên đến cơ sở thực tập</p> <p>Phần 2: Hướng dẫn thực tập chuyên ngành tại cơ sở</p> <p>Phần 3: Báo cáo kết quả hoạt động sau đợt thực tập</p> |



|    |                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |
|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 49 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực tập tốt nghiệp</li> <li>- Graduation Practice</li> <li>- DHBC33</li> </ul>                        | <p>Học phần Thực tập tốt nghiệp là học phần bắt buộc trước khi sinh viên tốt nghiệp. Bằng việc áp dụng thực tế kiến thức đã học vào hoạt động tại cơ quan thực tập sinh viên rèn luyện kỹ năng, đạo đức nghề nghiệp, thái độ, nhận thức, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sống trong thực tế việc làm ngành truyền thông. Quá trình thực tập tốt nghiệp được chia ra làm 3 giai đoạn với những nhiệm vụ cụ thể mà sinh viên phải thực hiện dưới sự hướng dẫn của cán bộ tại cơ quan thực tập và của giảng viên khoa Truyền thông đa phương tiện.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giai đoạn 1: Hướng dẫn thực tập tại lớp; hướng dẫn về yêu cầu, nội dung, phương pháp thực tập.</li> <li>- Giai đoạn 2: Thực tập tại cơ sở thực tập; định hướng, gợi ý các nội dung thực tập cụ thể.</li> <li>- Giai đoạn 3: Đánh giá kết quả thực tập; thông qua báo cáo kết quả thực tập và rút kinh nghiệm</li> </ul> |
| 50 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khóa luận/Đồ án tốt nghiệp/Học phần thay thế</li> <li>- Graduation Thesis</li> <li>- DHBC34</li> </ul> | <p>Học phần Đồ án/khóa luận tốt nghiệp giúp sinh viên tổng hợp lại những kiến thức đã học trên các lĩnh vực thiết kế, sáng tạo nội dung đa phương tiện. Sinh viên thực hiện nghiên cứu ứng dụng/sáng tạo hoàn chỉnh một sản phẩm truyền thông đa phương tiện theo 2 chuyên ngành: Thiết kế đa phương tiện (thiết kế ấn phẩm truyền thông, thiết kế hoạt hình, thiết kế bộ nhận diện thương hiệu) và Báo chí truyền thông (quay phim, chụp ảnh, biên tập video, sáng tạo nội dung đa phương tiện). Nội dung đồ án trình bày tối thiểu 40 trang khổ A4 (chưa kể phụ lục).</p> <p>Trong quá trình thực hiện đồ án/khóa luận, sinh viên được giảng viên hướng dẫn chọn đề tài, phương pháp nghiên cứu, phương pháp trình bày nội dung bản thuyết minh đồ án, phương pháp hoàn thiện sản phẩm.</p>                                                                                                                   |


**GIÁM ĐỐC**   
  
**PGS. TS. Trần Quang Tiến**